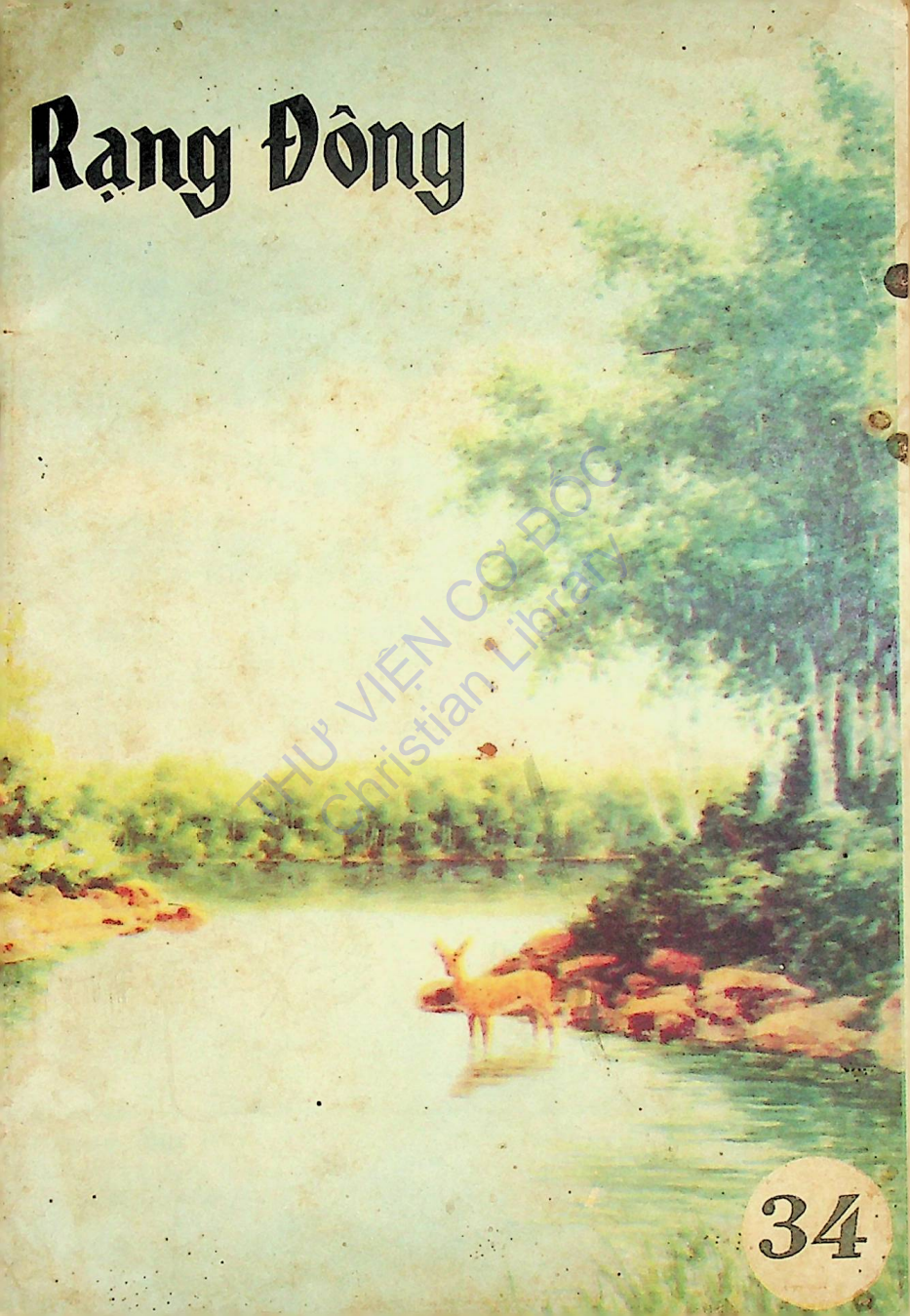


# Rạng Đông



THƯ VIỆN CƠ ĐỐC  
Christian Library

### QUY ĐỊNH SỬ DỤNG TÀI LIỆU SỐ TẠI TRANG WEB THUVIENCODOC.ORG

1/ Tài liệu số được lưu trữ và cung cấp tại website *thuviencodoc.org* do Thư Viện Cơ Đốc quản lý theo quy định pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ.

Quy trình số hóa và sử dụng các tài liệu số của Thư Viện Cơ Đốc luôn tuân thủ nghiêm ngặt pháp luật Việt Nam về quyền sở hữu trí tuệ.

2/ Tài liệu số truy cập từ website *thuviencodoc.org* gồm phần lớn là những tài liệu được số hóa từ các đầu sách sẵn có trong Thư Viện Cơ Đốc (*từ nguồn tự bỏ sung, từ nguồn cho, tặng của các tác giả, Bạn đọc khắp nơi*) và từ nguồn do Thư Viện Cơ Đốc sưu tầm.

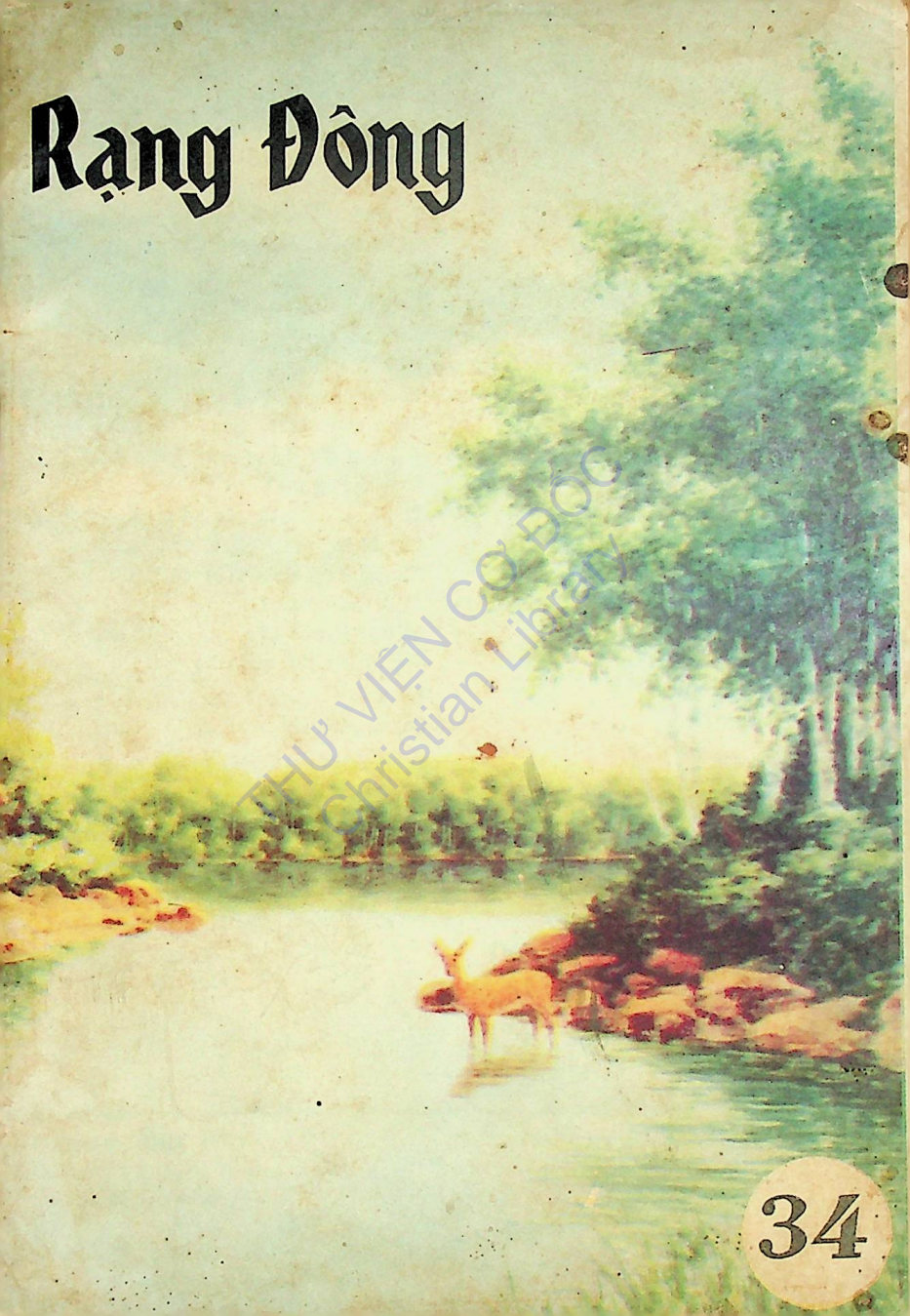
- Việc tái sử dụng phi thương mại các tài liệu số từ website *thuviencodoc.org* với mục đích đọc hiểu, học tập hoặc sử dụng để nghiên cứu khoa học là miễn phí. Bạn đọc được tự do sử dụng và phải tự chịu trách nhiệm pháp lý trong khuôn khổ pháp luật Việt Nam khi thực hiện các công việc liên quan về sở hữu trí tuệ. Việc trích dẫn các nội dung trong các tài liệu số này, cần ghi rõ nguồn trích dẫn từ '*thuviencodoc.org*'.

- Việc tái sử dụng với mục đích thương mại đối với bất kỳ một phần trong mỗi tài liệu, một phần hoặc toàn bộ tài liệu số từ website *thuviencodoc.org* phải được sự đồng ý bằng văn bản chính thức của người có thẩm quyền của Thư Viện Cơ Đốc. Thư Viện Cơ Đốc không chịu trách nhiệm với bất kỳ thiệt hại, tổn thất nào của bên thứ ba có liên quan dưới bất kỳ hình thức nào đến các tài liệu số từ website *thuviencodoc.org*.

3/ Điều kiện để sử dụng các tài liệu số của Thư Viện Cơ Đốc là tuân thủ theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ. Trường hợp tái sử dụng thương mại hoặc phi thương mại tại một quốc gia khác, cần tuân thủ theo luật pháp về sở hữu trí tuệ của quốc gia đó.

4/ Người sử dụng tài liệu số cam kết tuân thủ các điều kiện sử dụng trên, cũng như tuân thủ theo pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ. Trường hợp không tuân thủ, phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam về vi phạm của mình.

# Rạng Đông



THƯ VIỆN CƠ ĐỐC  
Christian Library



Cơ-quan chuyên phê-biến  
giáo-lý Tin-lành của

HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM  
(xuất-bản hằng tháng)



Tòa-soạn : 5/13, HÒA-HƯNG  
SAIGON



Quản - lý :  
Mục-sư LƯU-VĂN-MÃO



Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút  
NGUYỄN - VĂN - VẠN



Số 34

THÁNG BA

1968



Trong số này :

- \* Ánh-sáng của sự sống
- \* Ngày xuân nói chuyện con người
- \* Lời thoát duy-nhất
- \* Ca-ngợi Chúa
- \* Tôi đã tiếp-nhận Jêsus-Christ
- \* Chớ như con ngựa
- \* Chiếc thang trời
- \* Thuở chưa biết Chúa
- \* Bài học cây đa
- \* Làm chứng ơn Chúa
- \* Tìm hiểu danh-từ Jêsus-Christ
- \* Cây không rễ..
- \* Nhưng Đức Chúa Trời có thể
- \* Ai là Cứu-Chúa ?
- \* Lá thư người bạn
- \* Tôi không thể quên họ
- \* Năng-lực
- \* Quyền sách chỉ nam





# ÁNH-SÁNG

của

# SỰ SỐNG

**T**RONG những ngày tiếp theo biến-cổ Tết Mậu-thân vừa qua, mọi người có lẽ cũng có chung một nhận-xét và cảm-giác này : mỗi lần bóng hoàng-hôn bủa xuống người người đều cảm thấy lo-ngại phập-phồng không biết trong đêm tối sẽ có gì xảy ra, có người vì đó mà mất ăn mất ngủ. Nhưng, khi ánh bình-minh ló dạng, mọi người đều thở phào như trút được gánh nặng ngàn cân, mặc dầu mỗi nguy-cơ chưa phải đã chấm dứt. Thật đúng như lời vua Đa-vít đã nói ngày xưa trong Kinh-Thánh : " Sự khốc-lóc đến trọ ban đêm, nhưng buổi

sáng bên có sự vui-mừng " (Thi-thiên 30 : 5).

Sự sáng cần-thiết cho loài người còn hơn cơm ăn, áo mặc và các nhu-yếu phẩm khác. Sự sáng đem đến cho người ta sự tin-tưởng, sự bình-an và sự sống. Nhơn-loại sờ di mất lòng tin-tưởng, mất sự bình-an chỉ vì họ đang sống trong đêm tối của tội-lỗi. Thật vậy, tội-lỗi đã làm cho mờ mắt lòng của loài người, khiến họ " *cứ lâm-lạc trong lý-tưởng hư-không, và lòng ngu-dốt đầy những sự tối-tăm. Họ tự xưng mình là khôn-ngoan mà trở nên điên-dại; họ đã đòi vinh-hiền của Đức Chúa Trời không hề hư-nát lấy hình-tượng của loài người hay hư-nát, hoặc của điều, thú, côn-trùng* " (La-mã 1 : 21-23). Tội-lỗi chẳng những đẩy người ta vào chỗ đa-thần, lấy tạo-vật làm thần thay cho Đấng Tạo-hóa; tội-lỗi thậm chí còn khiến người ta chối-bỏ cả Đấng Tạo-hóa, đúng như Kinh-Thánh nói : " *Kẻ ngu-dại nói*

trong lòng rằng: *Chẳng có Đức Chúa Trời. Chúng nó đều bại-hoại, đã làm những việc gớm-ghiếc* » (Thi-thiên 14 : 1).

Chính vì sống trong đêm trường của tội-lỗi mà loài người đã mất sự bình-an và hạnh-phúc. Nhưng, cảm ơn Đức Chúa Trời, vì lòng yêu-thương lớn của Ngài đối với nhân-loại, Ngài đã ban cho họ Sự Sáng Thật. Sự Sáng Thật này không ở trong một học-thuyết, một chính-thuyết hay một tôn-giáo nào, bèn là trong một Vị-phầm, một Đấng từ ban đầu vốn ở cùng Thượng-Đế và chính là Thượng-Đế. « *Trong Ngài có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người... Sự sáng này là sự sáng thật, đi đến thế-gian soi sáng mọi người* » (Giăng 1 : 4, 9).

Nói rõ ra, Sự Sáng Thật ấy chính là Đức Chúa Jê-sus Christ. Giăng 8 : 12 chép : « *Đức Chúa Jê-sus lại cất tiếng phán cùng chúng rằng : Ta là sự sáng của thế-gian ; người nào theo ta chẳng đi trong nơi tối-tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống* ». Như vàng thái-dương xuất-hiện, Đức Chúa Jê-sus đã giáng thế để soi sáng cho người đời biết rõ về Cha Ngài là Thượng-Đế. Đồng-thời Ngài cũng khiến họ tự biết bản - tánh tội - lỗi bất-năng

tự cứu của họ. Nhưng có điều chúng ta đáng vui - mừng, ấy là Chúa Jê-sus không để loài người tuyệt-vọng khi họ hiểu Thượng-Đế và ý-thức được chính mình. Ngài sẵn-sàng giải-cứ họ ra khỏi sự tối-tăm và ban cho họ ánh sáng của sự sống. Điều-kiện duy-nhứt mà loài người phải có ấy là họ phải *theo Ngài*. Chúa phán : « *Người nào theo ta chẳng đi trong nơi tối-tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống.* »

Theo Chúa có nghĩa là gì ? Nghĩa là bạn phải tự biết địa-vị bất năng tự cứu của mình, đồng thời phải tin-nhận Đức Chúa Jê-sus làm Chúa và Cứu-Chúa của bạn. Ngược lại, nếu bạn quay lưng lại với Ngài — chẳng khác nào khi chúng ta quay lưng lại với một ngọn đèn — bạn vẫn cứ ở trong sự tối-tăm và kinh-khiếp của tội-lỗi.

Bạn thân-mến, phải chăng bạn đang đau-khổ và u-u trong bóng đêm trường tăm-tối của tội-lỗi ? Phải chăng bạn đang hồi-hộp trước viễn-ảnh đen-tối của ngày mai ? Kính mời bạn mau mau đến cùng Đức Chúa Jê-sus, tin nhận Ngài và bước theo Ngài, chắc-chắn bạn sẽ tức-khắc thoát-ly sự tối-tăm và thoải-mái trong ánh sáng của sự sống. Rất mong thay.

R. Đ.

RẠNG-ĐÔNG

---

---

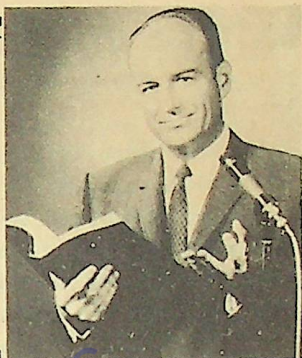
# Ngày Xuân

## nói chuyện

### CƠN NGƯỜI

---

---



**Mục-sư BEN HADEN**

*chuyên-trách chương-trình phát-thanh*  
**THE BIBLE STUDY HOUR,**  
*Philadelphia, Pa.*

**N**ĂM vừa qua đánh dấu cho một bước tiến vĩ-đại của loài người. Trong lĩnh-vực y-học, người ta đã có thể bắt đầu dùng trái tim của một người khác để thay-thế cho trái tim của người bị bệnh và phẫu-thuật này có nhiều triển-vọng thành-công. Trong lĩnh-vực khoa-học không-gian, người ta đã có thể phóng lên quỹ-đạo những vệ-tinh để nghiên-cứu bề mặt của nguyệt-cầu, với hy-vọng sớm có thể đưa con người lên thám-hiềm cung trăng...

Có điều lạ là với tất cả sự khôn-ngoaan vượt bực ấy con người vẫn không sao tự khám-phá được chính mình mình. Do đó, đối với quan-niệm về con người

từ trước đến nay vẫn thường có những ý-tưởng khác-biệt nếu không phải là mâu-thuẫn lẫn nhau.

Nhà văn-hào Pháp Jean Jacques Rousseau tin rằng con người chủ-yếu là thiện nếu không phải là toàn thiện. Tấn-sĩ Carl Rogers, một trong những nhân-vật đứng đầu trong khoa tâm-lý trị-liệu hiện-đại, hết sức tin-trưởng nơi khả-năng của con người tự giải-quyết lấy những vấn-đề của họ. Ông không quan-niệm con người căn-bản hoặc chủ-yếu là thiện, nhưng ông cho rằng con người như là một con vật căn-bản có

tính-cách phản-đấu với tất cả cố-găng của họ khả-di đạt đến sự hoàn-thiện.

Một quan-điểm thứ hai là con người căn-bản là ác. Ta thấy Freud không bao giờ gọi bản-tính con người là ác. Nếu các bạn đọc Sigmund Freud, cha đẻ của môn tâm-lý học hiện-đại, các bạn sẽ thấy ông có một ý-niệm rất mù mờ về bản-tính của loài người, và có nhiều người bên ngoài Cơ-đốc giáo giới lại tưởng đó là quan-điểm của Kinh-Thánh về con người. Rõ-ràng điều ấy là không đúng.

Quan-điểm thông-thường hơn hết tức là quan-điểm thứ ba chủ-trương rằng con người chủ-yếu chẳng phải là thiện hay ác, rằng chủ-yếu họ chẳng phải đạo-đức hay vô đạo — nhưng chỉ là không có đạo đó thôi. Quan-điểm này cho rằng con người ra đời như một cuộn phim còn trinh-bạch, và rằng theo với thời-gian họ sẽ phản ảnh lại những lực-lượng đã ảnh-hưởng trên họ. Đó là một cách khác để nói rằng con người là sản-phẩm của nền văn-hóa của họ, của cuộc sống gia-đình và xã-hội họ. Cả ba quan-điểm trên



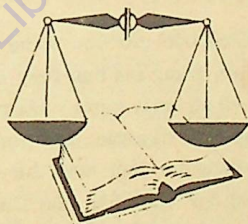
đây đều không phải là quan-điểm của Thượng-Đế về con người. Cũng không có quan-điểm nào trong cả ba quan-điểm nói trên là quan-điểm của Cơ-đốc giáo về con người.

Quan-điểm của Kinh-Thánh về con người chính là loài người đã được dựng nên theo hình-ảnh của Thượng-Đế và họ đã sa-ngã. Con người biết làm thiện và có nhiều người muốn làm thiện nhưng họ không sao có thể làm thiện được vì cơ bản-tính đã sa-ngã của họ. Quan-điểm của Kinh-Thánh về con người là quan-điểm về một con người thiện nhưng đã bị hư-hỏng. Do đó một số trong những người có thiện-chí hơn hết mà chúng ta biết đến có thể than rằng: "Tôi muốn làm điều lành nhưng không sao làm được!" Cũng chính vì lẽ ấy con

người thiên-nhiên vẫn thường thường thất-bại không sao làm trọn được điều lành mà họ muốn làm. Họ có thể hiểu lời Thánh Phao-lô nói — mặc dầu họ chưa bao giờ nghe nói đến lời ấy — trong bức thư ông viết cho người La-mã rằng: « Vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn » (Rôm. 7: 19).

Kinh-Thánh cho chúng ta biết trong Châm-ngôn 21: 2 rằng: « Các đường lối của loài người đều chính-đáng theo mắt họ; song Đức Giê-hô-va cân-nhắc cái lòng.» Không phải tất cả những sự hưởng-ứng của con người thiên-nhiên đều là xấu cả đâu. Có những Cơ-đốc nhân thường lầm-lẫn — mặc dầu là sự lầm-lẫn thành-thật nhưng vẫn là lầm-lẫn — mà giảng-luận rằng con người chủ-yếu là ác. Không phải như thế đâu. Con người chủ-yếu vẫn là thiện nhưng đã bị hư-hỏng. Có những người không tin theo Đấng Christ nhưng họ đã làm nhiều điều thiện, nói theo danh-từ người ta dùng ngày nay, những người ấy còn «cơ-đốc» (chrétien) hơn cả những người Cơ-đốc. Nhưng chúng ta nên cẩn-thận

điều này. Chúng ta không nhìn thấy một con người từ nội-tâm của người ấy như Thượng-Đế nhìn thấy. Chúng ta không sao phân-ranh được giữa sự thiện-hảo ngoại-tại của một người mà ta nhìn thấy được với sự hư-hỏng nội-tại vốn tiềm-tàng trong người. Thượng-Đế đã phán trong Kinh-Thánh rằng: « Chẳng có vật nào được giấu-kín trước mặt Đức Chúa Trời, nhưng thấy đều trần-trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa lại » (Hê-bơ-rơ 4: 13).



Bạn thân-mến, phải chăng bạn đang chán-chường trước cái hoàn-cảnh của những người ở chung quanh bạn, thấy rằng nơi bạn sống có quá nhiều người phạm tội, nhiều thanh thiếu niên phạm pháp, có quá nhiều người không

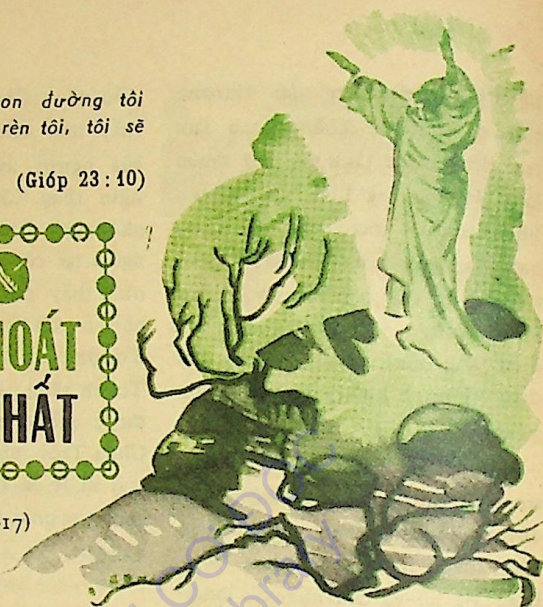
(Coi tiếp trang 54)

«Nhưng Chúa biết con đường tôi đi; Khi Ngài đã thử rên tôi, tôi sẽ ra như vàng.»

(Gióp 23 : 10)



(xin đọc Gióp 23 : 8-17)



**Đ**ã có bao giờ bạn đứng trong một tình-trạng mà bạn thấy quả là cùng vô sở xuất chưa? Đã có bao giờ bạn bị đẩy vào một tình-thế tuyệt-vọng do một cơn thử-thách hay một sự khó-khăn nào làm cho bạn bực-bội đến nỗi bạn không biết tìm đâu cho ra được một giải-đáp, mà cũng không nắm được lấy Đức Chúa Trời? Nếu có, mời bạn hãy lắng nghe lời của Gióp, một vị thánh-tò trong Kinh-Thánh của chúng ta. Trong câu 3 của đoạn 23 ông phàn-nàn một cách cay-đắng rằng: « Ôi, chớ chi tôi biết nơi nào tìm được

Chúa!» Ông có vẻ như không tìm ra được một lối thoát. Thật ra, Gióp nói rằng: « Tôi bị bí lối mất rồi; tư bề đều bị một rào cản không sao qua thoát được. Trước mặt tôi tất cả chỉ là tối-tăm. Sau lưng tôi cũng không có gì khả-quan hơn. Bên trái tôi không thấy một tia sáng nào; còn bên phải tôi có vẻ như Đức Chúa Trời đang cố ý ăn mặt Ngài.» Một số trong chúng ta đang ở trong hoàn-cảnh mà Gióp đã ở. Chúng ta đối đầu với một nan-đề nào đó, một thử-thách nào đó khiến cho mình cảm thấy hầu như vô hy-vọng, và chúng ta cũng đã than-vãn rằng:

« Ôi, chớ chi tôi biết nơi nào tìm được Chúa ! » Dầu chúng ta có quờ-quạng phía nào để tìm một giải-pháp rồi cũng chỉ thế thôi. Tuy nhiên, vẫn còn có một hướng khác ngoài ra bốn hướng : phía trước, phía sau, bên tả và bên hữu. Đó là con đường hướng thượng — hay nói nôm-na là hướng lên trời ! Gióp đã bị đẩy đến chỗ buông rơi mọi hy-vọng có thể tìm ra một sự tiếp-trợ nào từ bốn phía CHUNG QUANH mình; rồi ông bèn nhìn LÊN, và kia, một ánh sáng huyền-diệu đã chiếu xuyên qua màn đen-tối tuyệt-vọng của ông. « A, đây rồi, » Gióp reo lên khi ông tìm ra cái phương-hướng mới-mẽ ấy, và ông nói tiếp : « Chúa biết con đường tôi đi ; Khi Ngài đã thử rèn tôi, tôi sẽ ra như vàng ! »

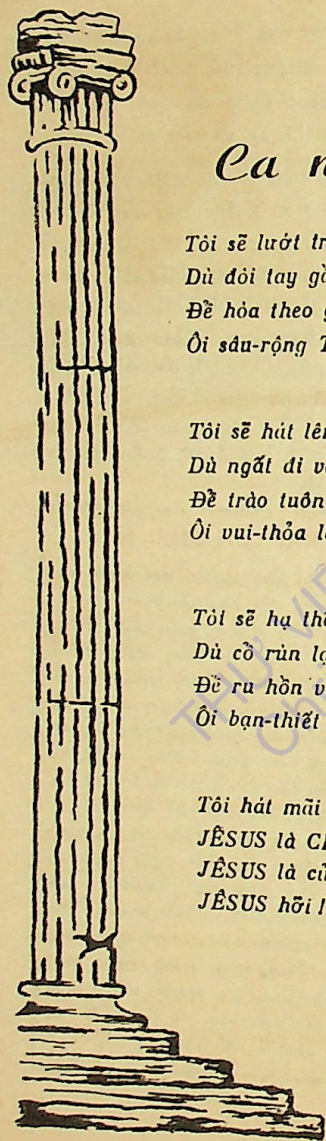
Gióp đã không thấy một lối thoát nào, nhưng đức-tin tiến chiếm và đánh tan mọi mối lo-sợ kinh-hoàng của ông. Đức-tin khởi-sự nơi lý-trí tận-cùng. Khi mọi lý-luận và cố-gắng của bạn để tự lực giải-quyết mọi nan-đề của mình thất-bại, bạn khá nhìn lên Đấng đang biết rõ con đường bạn đang đi. Tại sao Chúa biết được? Chỉ vì Ngài đã đi qua con đường

ấy trước bạn ; Ngài đã kinh-nghiệm tất cả những thử-thách mà bạn sẽ đối diện, Ngài đã nếm trải mọi thử-thách ấy và biết rõ lối thoát.

Nếu bạn đang gặp phải cảnh cùng vô sở xuất, hãy để thi-giờ đọc Hê-bơ-rơ 2 : 18 ; 4 : 15 và I Cô-rin-tô 10 : 13. Hãy thôi, đừng nhìn CHUNG QUANH mình nữa ; cũng đừng nhìn VÀO nơi chính mình nữa ; hãy bắt đầu nhìn LÊN và để cho đức-tin chiếm-cứ. CHÚA BIẾT ! Hãy giao nan-đề của bạn cho Chúa. Xin đừng quên Hê-bơ-rơ 2 : 18.

#### HAI CON ĐIỀU HẦU

VAI năm trước, một người kia thấy một đóm nhỏ trên bầu trời mỗi lúc cứ lớn dần và khám-phá ra hai con điều-hầu trụ lông đang đánh nhau gần chết. Chúng tranh giành nhau vì một con cá. Lúc ấy con cá đã rơi xuống đất rồi nhưng chúng vẫn còn tiếp-tục đánh nhau. Chẳng bao lâu, cả hai đều dầm máu và mệt lả. Đột nhiên, với tiếng kêu điên-dại, chúng bay đi mỗi con lao đầu xuống đất ! Chúng rơi xuống, nằm chết ngất dưới vài bước chân dẫm lên. Tham-lam đã giết chúng. Mỗi con đều lo cướp cho được cá đến nỗi quên cả mạng sống mình. Trong cuộc tranh giành của-cái trần-gian, con người cũng chẳng khác nào điều-hầu, mà còn quên cả mạng sống và linh-hồn nữa.



## *Ca ngợi Chúa*

Tôi sẽ lướt trên phim đàn trắng nõn  
Dù đôi tay gầy-guộc nhuộm màu đen,  
Đề hòa theo giọng hát nói lên rằng :  
Ôi sâu-rộng Tình-yêu Ngài bất-diệt.

Tôi sẽ hát lên nốt đờn cao tí  
Dù ngắt đi và gán cờ tròn xoay  
Đề trào tuôn ơn Cứu-rỗi trong Ngài  
Ôi vui-thỏa làm tôi tràn hạnh-phúc.

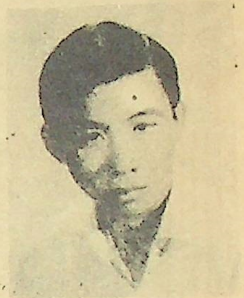
Tôi sẽ hạ thấp tận nốt đờn ỏ-ẹ  
Dù cờ rùn lại và mặt đỏ ngầu  
Đề ru hồn vất-vưởng giữa đêm sâu  
Ôi bạn-thiết JÊSUS là Cứu-Chúa.

Tôi hát mãi bài ca tình Bất-diệt :  
JÊSUS là Chân-lý của trần-gian,  
JÊSUS là cửa ngõ đến Thiên-đàng  
JÊSUS hỡi ! Con yêu Ngài tha-thiết.

**THIÊN-ÂN**  
(An-hải)



# TÔI ĐÃ tiếp nhận Jésus Christ



Nguyễn-văn-Lộ

VÀO ngày 10-4-1967, Hội-thánh Tin-lành Việt-nam, thuộc Chi-hội Phụng-diễn, có mở một lớp sinh-ngữ võ-lòng. Hay tin, tôi vội vàng xin ghi tên vào học.

Lúc đầu, tôi cảm thấy khó chịu về những giây phút cầu-nguyện trước buổi học, nhưng rồi cũng quen. Vào mỗi ngày thứ bảy vị Giáo-sư chúng tôi có dành một thì giờ đặc-biệt cho chúng tôi được phép hỏi về Giáo-lý Tin - Lành. Đó là một cơ-hội tốt mà tôi tự-do chất vấn vị Giáo-sư của tôi. Những thắc-mắc của tôi đưa ra, được giải-đáp êm-dịu và hữu-lý. Tôi bắt đầu đi dự nhóm vào sáng Chúa nhật. Vị Chủ-tọa Hội-thánh biểu cho tôi một quyển Kinh-thánh Tân-ước. Tôi đã đọc, và Lời Chúa ở Ê-phê-sô 4 : 17-32 đã đập mạnh vào tâm-tri tôi.

Vào một đêm không trăng, tôi đã vào Nhà Thờ dự buổi cầu-nguyện tối, và cũng đêm hôm ấy tôi đã tiếp nhận Jésus-Christ làm Cứu-Chúa của đời tôi.

Tự nhiên tôi cảm thấy đời tôi đầy đầy sự sung-sướng và bình-an, dường như không còn cái gì ràng-buộc đời sống tôi như trước nữa.

Trước khi dứt lời tôi thành thật khuyên các bạn chưa tiếp nhận Chúa Jésus hãy sớm trở lại tin nhận Ngài, hầu được đời sống an-vui như chính tôi vậy.



# CHỚ

**Giới-thiệu tác-giả :** Woo Huai-chen là chủ-bút tạp-chí **DẶNG-THÁP**, xuất-bản tại Hongkong, một cơ-quan chuyên phê-biễn giáo-lý Tin-Lành cho Hoa-kiều ở hầu hết thế-giới mà độc-giả **RẠNG-ĐÔNG** vẫn thường đọc những bài do cây bút lão-thành Mục-sư-Quoc Foc Wo dịch-thuật. Ông Woo Huai-chen là một học-giả Trung-quốc, một giáo-sư về các môn cờ-diền, triết-học và ngôn-ngữ Trung-hoa, hiện cũng là nhà bình-luận của tuần-báo *Sing Tao* tại Hongkong. Dưới đây là lời Ông làm chứng lại thề nào Đức Chúa Trời đã khắc-phục được tấm lòng cứng-cỏi của ông và ban sự ứu-rỗi cho ông.

**N**ẾU nói tôi là một con người ngoan-cổ thật không có gì là quá-đáng. Trải qua nhiều năm tôi vẫn ngạo-nghe cho mình là một con người có thể tự đương-đầu với một Thượng-Đế mà mình không tin-nhận. Vợ tôi vốn là một Cơ-đốc nhân có lòng sùng-kính; bà thường làm cho tôi bực mình vì cứ theo khuyên tôi đi Chúa. Vợ tôi cứ thiết-tha khuyên tôi rằng: "Nếu mình không chịu tin Chúa, rồi đây sau khi qua đời mình sẽ không còn gặp lại tôi trên Thiên-đàng!"

Nghe vợ tôi nói như thế tôi muốn đáp lại: "Tôi chỉ muốn xuống Địa-ngục để xem Đức Chúa Trời làm gì được tôi!"

Theo ảo-tưởng của tôi, tôi đã dám khắc một con dấu với hàng chữ này: «Trời không đối-xử với ta một cách công-bình — nhưng ta tự đối với ta một cách công-bình.» Thậm chí tôi còn ghi vào trong sớ, liệt-kê những mối thắc-mắc và lý-luận của tôi chống-nghịch Đức Chúa Trời, đồng-thời cũng chép ra những ưu-điểm mà tôi tìm thấy có trong tôi.

# NHU...



*Chó như con ngựa và con la. là vật vô-tri; Phải dùng hàm-khớp và dây-cương mới cầm chúng nó được.*

Thi. 32 : 9

Trong lúc sống một cách ngoan-cổ như thế, tôi lại nghĩ ra một điều mà tôi cho là một diệu-kế. Với mục-dịch chỉ là để cho đẹp lòng vợ tôi và cho nàng được an-ủi phần nào, tôi bằng lòng chịu lễ báp-têm. Thâm-tâm tôi muốn lợi-dụng Đức Chúa Trời là Đấng mà tôi không tin ấy để mang lại một tí bình-an cho gia-đình tôi. Trong âm-mưu này chỉ có một nhược-điểm là nếu muốn chịu báp-têm thì phải theo học một lớp Phước-âm yếu-chỉ (tức là những lễ đạo quan-hệ cơ-bản của Tin-lành), một điều mà tôi không thích tí nào.

Chính vào giai-đoạn này tôi vướng phải một chứng bệnh mà

y-sĩ chẩn-đoán là ung-thư. Bác-sĩ của tôi bảo rằng nên mở để thám chán xem có thật là chứng ung-thư chẳng. Lúc ấy cả vũ-trụ của tôi bắt thần sụp đổ khi tôi bắt đầu đối-diện với tử-thần! Tuy nhiên tôi vẫn ngoan-cổ như tự thuở nào; tôi rời bỏ bệnh-viện ra về, quyết-định không thêm chú-ý đến những bệnh chứng của mình. Về nhà, tôi tập trung mọi nỗ-lực về việc sáng-tác và hội-họa, nhưng rồi cũng chẳng đầu vào đâu cả Tôi không sao làm lơ trước chứng bệnh của tôi.

Không còn cách nào khác hơn là trở vào bệnh-viện để xin mở, và mặc dầu tình-trạng chỉ mong-manh như bầu viú lấy một cộng rạ, tôi cũng quyết-định chịu báp-têm. Ít ra là cũng không còn có thì-giờ để theo học lớp Phước-âm

(Coi tiếp trang 52)

# Chiếc thang Trời



*Kinh-văn : Sáng-thế Ký 28 : 10-12*

**HI** ỜNG đông mới ló dạng, chiếc trăng tà còn lơ lửng trên không. Rê-be-ca đưa Gia-cốp ra khỏi Bê-e-sê-ha, vừa sa lệ vừa nói : « Con ơi, trên đường phải cẩn-thận con nhé, nhớ nghe con ! »

« Thưa má », Gia-cốp nói, « con đi đây. Xin má nói với ba con rằng con không thề phục-sự ba nữa ; má lo săn-sóc ba vì mắt ba kém lắm !. Nói xong, Gia-cốp bèn vác bao hành-lý lên đường.

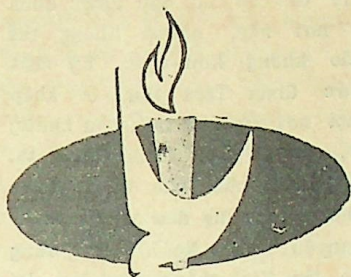
Trên đây là bức họa về cảnh cốt nhục phân-ly, nó buồn-thảm và đau-đớn đến mực nào. Nhưng đó cũng là bức họa-đồ về nhân-quả tội lỗi. Ví thử Gia-cốp không phỉnh-gạt cha mình, không cướp đoạt phước của anh mình, đâu

đến nỗi phải ly-biệt gia hương ? Thật tội-lỗi có công-giá của tội-lỗi ; tội-lỗi có kết-quả của tội-lỗi ; ai gieo giống nào lại gặt giống nấy, phàm thuận theo tình-dục mà gieo thì cũng bởi tình-dục mà gặt sự hư-nát. Quả phải ăn trong ngày nay là do nhân đã trồng từ khi trước, chúng ta há chẳng nên cảnh-giác đó sao ?

Gia-cốp cứ lầm-lũi ra đi. Đi hết buổi sáng đến buổi trưa và rồi buổi chiều. Hoàng-hôn bủa xuống, bao trùm cả một vùng hoang-vắng. Gia-cốp ngược đầu nhìn xung quanh, thật tư bề bát-ngát, đêm nay sẽ ở đậu nhà ai ? Dù cho có cửa nhà đi nữa, ai sẽ chịu tiếp kẻ lữ-hành cô-độc này ? Đâu đâu cũng chỉ thấy

toàn là cây với cỏ ! Chàng chỉ có thể kiếm được một tấm đá để gối đầu, càng về đêm càng cảm thấy thấm thía cái cảnh đơn-kiểu, thê-lương, lạnh-lẽo, hoang-mang, kinh-sợ... Tất cả đều là quả của cái nhân tội-lỗi mà chàng đã gieo, nay không sao tránh được. Bấy giờ Gia-cốp mới hồi tâm tỉnh-ngộ.

Vì mệt-nhọc uể-oải, chẳng mấy chốc Gia-cốp đã ngã lả ra ngủ và đi sâu vào trong giấc chiêm-bao, chàng trông thấy một chiếc thang bắc từ dưới đất, đầu đến tận trời, có sứ-giã của Đức Chúa Trời lên xuống trên thang, còn Đức Giê-hô-va thì ngự trên đầu thang mà phán rằng : « Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ-phụ ngươi, cũng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho ngươi và dòng-dõi ngươi đất mà ngươi đang nằm ngủ đây... Ta không bao giờ bỏ ngươi cho đến khi ta làm xong những điều ta đã hứa cùng ngươi. Ôi, thật là lời nhuần-thấm ơn lành, giữa lúc Gia-cốp cảm thấy cô-đơn mà lại nghe được lời Chúa hứa sẽ ở với mình, giữa lúc chàng cảm thấy tiên-đồ diệu vợi mà lại nghe



Chúa hứa sẽ đưa trở về ; những phước mà chàng mong muốn lại được Chúa hứa sẽ hoàn-thành cho. Gia-cốp đang ở trong cảnh lo-sợ hãi-rối bỗng nghe được những lời an-ủi dương ấy, thử hỏi còn gì vui sướng cho bằng ! Thật, đúng như thi-nhân xưa đã nói : « Cha mẹ tôi lia bỏ tôi, Đức Giê-hô-va đã thấu-nhận tôi !. Đức Chúa Trời ghét tội-lỗi, nhưng lại thương-yêu mỗi một tội-nhân ; chúng ta chỉ cần phải hối-cải và trông-đợi Ngài, ắt sẽ được Ngài ban cho ân-diên.

Thật Đức Giê-hô-va hiện có trong nơi đây, thế mà tôi lại không biết !. Đó là lời của Gia-cốp. Dương thời ấy người Do-thái suy-nghĩ rằng chỉ có thể gặp Đức Chúa Trời tại nơi bàn thờ mà thôi, nhưng giữ

đây Gia-cốp lại gặp được Chúa ở nơi này, người không thể nào không kinh-ngạc. Kỳ thật Đức Chúa Trời vốn ở khắp mọi nơi. Ngài ở trên đầu chúng ta, cũng ở bên cạnh chúng ta, bất luận chỗ nào và lúc nào chúng ta cũng đều có thể cầu-nguyện với Ngài. Mong rằng do lời Kinh-thánh này đem lại cho chúng ta một kinh-nghiệm mới và một nhận-thức mới.

Khi Gia-cốp thức giấc bên nói : «Thật Đức Giê-hô-va hiện có trong nơi đây mà tôi không biết!». Nếu dịch thẳng theo nguyên-văn thì là : «Đức Giê-hô-va thật ở nơi đây, thế mà trước đây tôi lại không biết.» Đối với mỗi một người, Đức Chúa Trời đều có kế-hoạch, hy-vọng, ý-chỉ và công-tác của Ngài cả. Thế nhưng chúng ta lại không cảm-biết sự hiện-diện của Ngài, do đó há chẳng đã làm trễ-nải công-tác của Ngài, phụ niêm hy-vọng của Ngài và làm hỏng ý-chỉ của Ngài sao? Như thế, dĩ-nhiên chúng ta phải chịu phần tôn-hại, nhưng cũng đã khiến Chúa phải đau lòng ! Hỡi người ngủ mê, khá thức dậy đi, Đức Chúa

Trời hiện dương ở đây, chúng ta phải tìm-hiếu ý-chỉ của Ngài, nhìn-biết công-tác của Ngài.

« Đây thật là đền của Đức Chúa Trời, thật là cửa của trời ! » Gia-cốp đã phát-hiện Đức Chúa Trời thật ở nơi đó, cũng là phát-hiện nơi đó là đền của Đức Chúa Trời và là cửa của trời. Còn gì lạ-lùng cho bằng người đời mà lại được nhờ chiếc thang trời để thông qua cửa trời và vào đền thờ của Đức Chúa Trời ! Cựu-Uớc đã dự-biểu về Tân-Uớc, mong rằng nhờ chiếc thang này giúp chúng ta tìm được cửa trời.

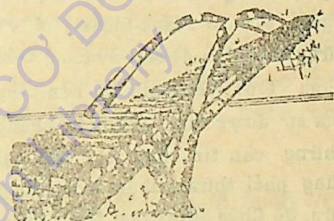
« Gia-cốp dậy sớm, lấy hòn đá của mình gối đầu dựng đứng lên làm cây trụ, đổ dầu lên trên chót trụ đó; rồi đặt tên chốn này là Bê-tên. » Theo phong-tục người Đông-phương, hề điều gì đáng kỷ-niệm người ta đều dựng bia đề kỷ-niệm; còn đổ dầu lên có nghĩa là biệt riêng đề thánh hóa. Gia-cốp cảm thấy mình được Chúa ban lời hứa lớn như thế, không thể không lưu lại gì đề kỷ-niệm ơn lớn của Ngài; đồng thời chàng cũng biết mình sẽ còn trở lại đây,

cần phải có gì để làm dấu-hiệu, cho nên mới lấy hòn đá từng dùng làm chiếc gối dựng lên làm cây trụ. Hiện nay hòn đá đó đã được chở qua nước Anh, đặt trong đại giáo-đường Si-minh. Mỗi khi nhà vua nước Anh làm lễ đăng-quang thì đặt hai chân lên trên hòn đá ấy. Gia-cốp đặt tên chỗ đó là Bê-tên có nghĩa là Đền của Đức Chúa Trời hay nhà Trời. Người đời mà lại lên được đến nhà trời là nhờ có chiếc thang trời ấy vậy.

Trên đây đã nói Cựu-Uớc là dự-biêu về Tân-Uớc, vậy chiếc thang này dự-biêu về cái gì?

Kinh-Thánh chép rằng : « Các thiên-sứ của Đức Chúa Trời đi lên xuống trên thang đó. » Điều ấy có ý-nghĩa những thiên-sứ là những linh phục-dịch, chịu sai-khiến để phục-vụ những người sẽ thừa-hưởng sự cứu-rỗi ; hễ ai nhận ơn cứu-rỗi của Đức Chúa Jê-sus-Christ đều sẽ được các thiên-sứ phục-sự. Việc các thiên-sứ lên xuống trên thang có nghĩa là các thiên-sứ vì Đức Chúa Jê-sus mà được sai xuống, và họ trở lên là để đem lời cầu-nguyện của các

thánh-tô hoặc để đưa dẫn những thánh-tô về trời. Để giải-thích rõ câu Kinh-Thánh này, Đức Chúa Jê-sus từng nói rằng : « Các người sẽ thấy trời mở ra và thiên-sứ của Đức Chúa Trời lên xuống trên Con Người » (Giăng 1 : 51). Thế rõ-ràng cái thang ấy chỉ về Chính Minh Đức Chúa Jê-sus-Christ vậy.



Đức Chúa Jê-sus cũng có phán : « Ta là đường đi..., chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha. » Ấy tỏ ra Jê-sus là con Đường duy-nhút đưa người ta đến với Đức Chúa Trời, nếu chẳng tin-cậy Ngài thì không ai được đến cùng Thiên-Phụ cả. Vì Đức Chúa Jê-sus là Đấng Trung-bảo duy-nhút, giữa Đức Chúa Trời và loài người ; Ngài cũng là Đấng giải-cứ duy-nhút, ngoài Jê-sus-Christ ra không còn có cứu-pháp nào

khác nữa. Vậy nếu chúng ta đã hiểu rõ Đức Chúa Jê-sus là con đường thông thiên duy-nhứt, thì chỉ cần phải nhờ-cậy một mình Ngài để được đến trước mặt Đức Chúa Trời mà thôi. Bây giờ vấn-đề rất cần - thiết là làm sao đi được trên Con đường này. Xin quý vị chú-ý bốn điểm sau đây :

1. Hãy tin Đức Chúa Jê-sus.

Kinh - Thánh chép rằng : « Trong Ngài, chúng ta nhận đức-tin đến Ngài (tức là Jê-sus-Christ) được vững lòng dạn-đi mà vào cùng Đức Chúa Trời. » Đức-tin là nền-tảng của sự được cứu; chúng ta chẳng những cần tin bằng lời nói, lại cũng phải thừa - nhận trong lòng nữa, để Chúa Jê-sus làm Đấng Cứu-chuộc trong lòng chúng ta, ban sự sống của Ngài cho chúng ta. Chúng ta cần phải có sự sống mới ấy, nhiên-hậu mới có thể bước đi trên thiên-lộ này.

2. Hãy bước theo Chúa. Vì Đức Chúa Jê-sus có phán : « Nếu ai muốn theo ta, hãy chối mình, vác thập - tự giá mình mà theo ta. » Lại rằng : « Ai không vác thập-tự giá mình mà theo ta thì chẳng đáng làm môn-đồ ta. » Khi Chúa Jê-sus còn trên thế-gian này, Ngài vẫn luôn luôn đi trên đường thập-

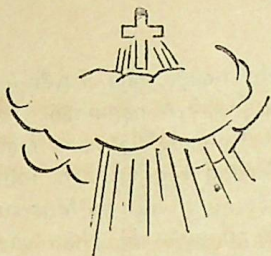
tự giá, chúng ta cũng phải bắt chước gương sáng của Ngài mà bước đi trên cùng một con đường này.

3. Phải được nên thánh, vì nếu không nên thánh thì không được thấy Chúa; cho nên phải lánh xa những gì ô-uế, phải cậy ân-điền của Chúa trở nên thánh-sạch để có thể đến trước mặt Đức Chúa Trời.

4. Phải từ-chối mình. Chối mình có nghĩa là phủ-nhận bản ngã của mình, lìa bỏ mình, đóng đinh con người cũ của mình vào thập-tự giá với Chúa, vì người cũ của ta không đồng ý với người mới trong ta; trái lại nó hay làm cản trở mình nên phải trừ-khử nó đi mới tiến hành được trên thiên-lộ.

Bạn thân-mến, bốn điều trên đây chỉ là đại-khái mà thôi. Chúa Jê-sus có phán : « Hãy vào cửa hẹp, vì ngõ rộng và đường lớn dẫn đến sự hư mất, kẻ vào đó thì nhiều. Song ngõ hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ tìm được thì ít. » Nguyên Chúa giúp bạn biết lựa chọn.

MỤC-SƯ QUOC FOC WO  
dịch báo Hoa-ngữ ĐĂNG-THÁP  
số 115.



## THÔNG-CÁO

của

Hội-Thánh Tin-Lành Việt-Nam  
về biến-cố Tết Mậu-Thân (1)

**Đ**ỨNG trước cái biến-cố vô cùng bi-đát trong dịp đầu xuân mà hậu-quả thâm - khốc không biết bao giờ mới chấm dứt được, tất cả chúng ta là những người con dân đất Việt, mặc dầu thuộc thành phần xã-hội, xu-hướng chính-trị hay tín-ngưỡng tôn-giáo nào, cũng đều có một cảm-giác hết sức đau-đớn và xúc-động. Là một thành-viên của đại gia-đình dân-tộc, Hội-Thánh Tin-Lành Việt-Nam cũng cùng chịu cái đau chung của đồng-bào thân-mến, đúng như câu "mỗi hở răng lạnh, máu chảy ruột mềm".

Riêng đối với giáo-hội chúng tôi, biến-cố Xuân Mậu thân cũng đã mang lại những hậu-quả khá nghiêm-trọng : theo tin-tức chưa đầy-đủ mà chúng tôi nhận được cho đến nay, tại Ban-mê-thuật có sáu nhà truyền-giáo Tin-lành cả nam lẫn nữ bị thăm-sát, một cơ-sở truyền-giáo bị san bằng, các nhà thờ và tư-thất ở Châu-đốc, Thủ-đức, Long-thành, Mỹ-tho, Vĩnh-long, Ban-mê-thuật, Huế, Khe-sanh, Phan-thiết bị thiêu-hủy hoặc sụp-đổ. Gia-đình quý Mục-sư Nguyễn-sơn-Hà, Đỗ-thành-Ngời, Bùi-tấn-Lộc, Trần-xuân-Hi, Lê-đình-Tổ, Trần-văn-Tùng bị mất sạch tài-sản, nhiều tín-đồ gồm cả thường dân và quân-nhân thiệt-mạng, một số khá đông bị tiêu-tan sự-nghiệp.

(1) Bản Thông-cáo này đã được phò-biến trên Đài Vô-tuyến truyền-hình Việt-nam tối 1-3-1968.

Thưa quý vị, từ khi xảy ra chiến-cuộc, nhà Tuyên-úy Tin-lành đã hiệp với Bộ Xã-hội lo cứu-trợ nạn-nhân. Ủy-ban Cứu-tế Xã-hội của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam, mặc dầu với những phương-tiện và khả-năng rất hữu-hạn, một mặt đang tìm cách cứu-trợ cho những tín-hữu và Mục-sư lâm-nạn, nhưng đồng-thời cũng không quên dự phần vào công-cuộc cứu-trợ chung do Chính-quyền tổ-chức, nên chúng tôi đã thay mặt cho Hội thánh đóng góp vào quỹ Cứu-trợ Trung-ương một số tiền nhỏ mọn là một trăm ngàn đồng cùng với số ba trăm ngàn đồng của Hội Truyền-giáo Tin-lành Liên-hiệp tại Việt-nam.

Nhơn đây chúng tôi cũng tha-thiết kêu gọi quý vị tín-hữu đã được ơn Chúa giải-cứu hoàn-toàn trong cơn biển-cổ vừa qua hãy tiếp-tục góp phần với các Ủy-ban Cứu-trợ địa-phương bằng cách hiến máu đề tiêm cho những đồng-bào và chiến-sĩ đang cần cấp-cứu trong các bệnh-viện, hãy đóng góp những gì mình có thể đóng góp, từ tiền bạc, vải vóc, thức ăn cho đến các nhu-yếu phẩm khác, đề góp phần xoa dịu những thống-khò của đồng-bào chúng ta, trong số ấy có các anh chị em chúng ta trong Đấng Christ.

Chúng tôi cũng xin quý vị Mục-sư Chủ-nhiệm các Địa-hạt và Chủ-tọa các chi-hội sớm gửi về Văn-phòng Ủy-ban Cứu-tế Xã-hội của Hội-thánh đầy-đủ danh sách của những gia-đình giáo-hữu lâm-nạn đề tiện bề lo việc cứu-trợ. Ngoài ra quý vị nào muốn lạc-quyên giúp Hội-thánh trong việc Cứu-trợ cho các anh em giáo-hữu, xin cứ gửi tiền bạc và bưu-phiếu về cho ông Nguyễn-sỹ-Bằng, Thủ-quỹ Ủy-ban Cứu-tế Xã-hội, địa chỉ : Hội - thánh Tin - lành Khánh-hội, Saigon.

Kính thưa quý vị tín-hữu Tin-lành.

Đứng trước cơn quốc-nạn thống-khò này, trên hết

mọi sự, chúng ta hãy hạ mình xuống trước mặt Đức Chúa Trời, tha-thiết cầu xin Ngài ban cho tồ-quốc chúng ta sớm được thanh-bình, cho đồng-bào chúng ta sớm được sống trong cảnh an-cư lạc-nghiệp, cầu-nguyện cho Chính-quyền các cấp được thêm sự khôn-ngoa, sáng-suốt để hướng-dẫn dân-tộc đến bến vinh-quang, cho Hội-thánh của Ngài được an-lành và càng có nhiều cơ-hội để phổ-biến Tin-lành cứu-rỗi cho toàn thể đồng-bào chúng ta.

Ủy-viên Báo-chí kiêm Trưởng-ban

Cứu-tế Xã-hội

Hội-Thánh Tin-Lành Việt-Nam

NGUYỄN-VĂN-VẠN

---

## CỬA SỔ VÀ GƯƠNG SOI

CÓ một ông già giàu-có kia rất là bủn-xin. Ông không bao giờ giúp-đỡ kẻ nghèo khổ, khó-khăn vật gì cả. Ngày kia có một pháp-sư đến thăm ông. Ông này dẫn người nhà giàu đến trước cửa sổ, bảo: « Hãy nhìn ra kia — ông thấy gì không? » Người nhà giàu-có đáp: « Tôi thấy đàn ông, đàn bà và trẻ con đi trên đường. » Pháp-sư liền dẫn ông đến trước tấm gương nói: « Hãy nhìn vào đây. Ông thấy gì đó? » Người

nhà giàu đáp: « Tôi thấy tôi! » Pháp-sư tiếp: « Nơi cửa sổ cũng có kính và nơi gương soi cũng có kính. Nhưng kính nơi gương có phủ một lớp bạc và chính lớp bạc ấy đã khiến ông không nhìn thấy kẻ khác, chỉ thấy CHÍNH MÌNH thôi! »

Người giàu-có già này không còn nhìn thấy kẻ khác cùng những thiếu thốn của họ vì có lòng tham-lam và yêu-mến bạc của ông ta!



## Thuở chưa biết Chúa

Thuở chưa biết Chúa tôi đã hỏi :  
Làm thế nào được cứu-rỗi ; thưa Ông ?  
Vị mục-sư gặp tôi người đã nói :  
Hãy cầu-nguyện, tìm Cứu-Chúa , thưa ông.

oOo

Thuở chưa biết Chúa tôi đã hỏi :  
Christ là gì ? Đấng ấy có hay không ?  
Vị Mục-sư gặp tôi người đã nói :  
Là Ngôi Hai « Cứu-Chúa » đấy, thưa ông.

oOo

Thuở chưa biết Chúa tôi đã hỏi :  
Làm thế nào cho được sống đời đời ?  
Vị Mục-sư gặp tôi người đã nói :  
Phải « Tái-sanh » và tin Đức Chúa Trời.

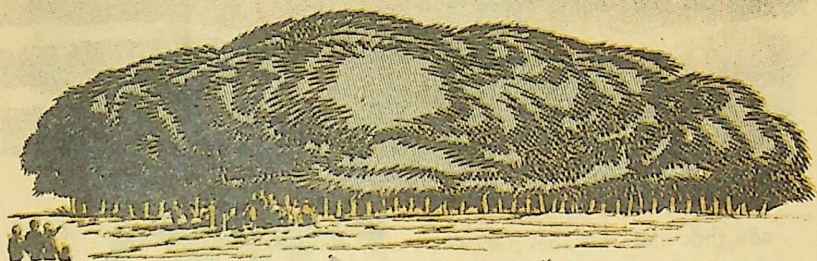
oOo

Thuở chưa biết Chúa tôi đã hỏi :  
Làm thế nào tin có Đức Chúa Trời ?  
Vị Mục-sư nhìn tôi rồi khẽ nói :  
Ông hãy xem mọi việc ở trên đời.

oOo

Thuở chưa biết Chúa tôi đã hỏi :  
Sang với hèn, ai được cứu đời đời ?  
Vị Mục-sư vỗ vai tôi, rồi nói :  
« Được cứu cả nếu tin Đức Chúa Trời.

CHÂU-TRẦN  
(Phước-Tuy)



## Bài học cây Đa

**C**ÁC em đã bao giờ nghe nói tới cây đa chưa? Thật quả là một cây lạ - lùng nhất trên đời này. Nếu các em có dịp tới viếng thăm xứ Ấn-Độ thì em sẽ có hy-vọng nhìn thấy một cây không phải chỉ có một thân mình mà là có cả hàng ngàn thân mình. Các em có thể tưởng-tượng được có chuyện bày ngàn con người đứng núp dưới bóng rợp của một cái cây không? Lẽ dĩ-nhiên là với cây đa thì chuyện ấy có thể xảy ra thật đấy, tuy rằng nhiều người quá như vậy thì quả có hơi chật chội một chút.

Nhưng còn chuyện cây đa mọc lên làm sao, mọc lên như thế nào, các em có muốn biết không? Thoạt đầu cây ấy nhỏ lắm. Trái cây dỏ chổi là món quà ưa thích của chim chóc, khi vượn. Có lẽ một chú khỉ nhỏ bé hay nào một chị dơi tinh-nghịch nào đã nhả một hạt đa lên ngọn một cây thốt nốt. Hạt đa này mầm trong đám kẹt lá thốt nốt rồi mỗi ngày một lớn thêm lên, một cành mọc rủ xuống đất. Cành này bắt rễ và mọc lớn thành một cây. Các cành đa cứ thế tiếp-tục nhau buông rủ xuống đất để mọc thành mình cây, để mọc thành

một cây có hàng nghìn thân mình.

Thoạt đầu cây thốt nốt không có cảm giác gì cả. Cây đã chỉ là một cây tầm gửi mọc nhờ trên ngọn nó mà thôi. Nhưng rồi cây đã lớn lên, và lúc ấy cây thốt nốt mới bắt đầu cảm thấy ngọt-ngọt. Ở dưới đất thì rễ cây đã tỏa rộng và bóp nghẹt rễ cây thốt nốt. Bao nhiêu chất đất bồi-dưỡng và chất nước cần-thiết để nuôi cây đều lần lần bị rễ cây đã hút hết. Rồi đến một lúc cây thốt nốt phải héo-hon và chết hẳn vì không còn đủ chỗ cho cả hai cây cùng sống được nữa. Lúc ấy cây đã đã lớn mạnh và mọc thay chỗ cây thốt nốt là cây đã ăn gửi nằm nhờ ngày trước.

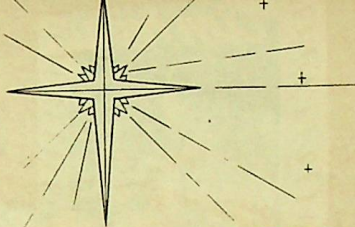
Đọc xong chuyện trên các em có thấy gì không? Cây đã kia cũng giống như tội-lỗi của người ta vậy. Biết đâu một tội-lỗi đã chẳng xâm-nhập lòng ta dễ-dàng dễ rồi mọc rễ này-mầm và chiếm trọn- vẹn trái tim ta. Năm tháng càng qua, gốc rễ tội-lỗi càng đào sâu ăn rộng và sức thôi-thức của tội-lỗi càng mãnh-liệt. Lúc ấy chúng ta không thể



nào nhờ bút gốc rễ của tội-lỗi được nữa cũng như cây thốt nốt kia đã không thể nào chống lại được sức chèn ép của cây đã.

Nhưng may thay chúng ta đã có Chúa Jêsus. Quyền-lực của Chúa thật vô-biên. Chúa có thể tha-thứ mọi tội-lỗi cho chúng ta và giúp chúng ta khắc-phục mọi cám-dỗ. Kinh Thánh đã dạy, " Vì tiền-công của tội-lỗi là sự chết; nhưng sự ban cho của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời trong Đức Chúa Jêsus-Christ, Chúa chúng ta."

Nếu chúng ta biết tin theo và vâng lời Chúa, chúng ta sẽ nhận được sự ban cho của Chúa tức là sự sống đời đời vậy.



# Làm chứng ƠN CHÚA

Có TRẦN-THỊ-TIỆP

**T**HỬA các bạn, không bao giờ tâm-hồn tôi được phẳng-lặng và vui vẻ như lúc này, vì khi tôi trở lại tin nhận Jê-sus-Christ làm Cứu-Chúa của tôi, thì bao nhiêu chuyện lo-âu của tuổi-trẻ, buồn-bực của linh-hồn, cả những sự nđi-loạn của cuộc sống hàng ngày đều tan biến. Trước khi trở lại tin nhận Chúa, tôi luôn có những thắc-mắc được nêu ra trong trí óc tôi như: Sự sống là gì? Sau khi chết rồi tôi sẽ như thế nào, và tôi sẽ đi đâu? Bao nhiêu câu hỏi làm xáo-trộn đầu óc tôi. Đời tôi giống như con chim non lia tồ tung cánh bay đi không định-hướng.

Vào một ngày kia, tình hiếu-kỳ thúc-đẩy tôi đi ngay đến Nhà Thờ Tin-Lành, khoảng cách nhà tôi với Nhà Thờ không xa lắm. Tôi muốn tự mình phải nhận xét và tìm hiểu kỹ đâu là chân-lý. Vào một buổi sáng, có lẽ buổi sáng ấy đã ít nhất đưa một linh-hồn ra khỏi ngục tội-lỗi như tôi. Tôi được thỏa-mãn những thắc-mắc mà lại còn biết thêm về sự yêu-thương cao đẹp của Đức Chúa Trời đối với nhơn-loại làm than. Ngài đã thương yêu thế-gian đến nỗi đã ban Con một của Ngài, và Con ấy đã hy-sinh mạng máu trên cây thập-tự-giá-Ôi, đau-đớn thay sự hy-sinh cao-cả ấy. Sự cảm-động dâng trào cả con người tôi. Qua lời kêu-gọi của vị Chủ-tọa Hội-thánh, không chần-chờ gì nữa, tôi đi ngay đến tòa giảng để quỳ gối tin nhận Chúa. Sau khi cầu-nguyện xong, tự nhiên nước mắt tôi tuôn dài từ hai bên khóe, có phải chăng đó là nước mắt tội-lỗi tôi khóc để nhận lỗi mình sau bao ngày lạc bước vào lưới rập ma-quỉ. Đức Thánh-Linh đã làm việc trong lòng tôi. Ngài cảm-hóa con người tôi trở nên tốt đẹp, và bắt đầu từ giờ phút ấy tôi cảm thấy nhẹ-nhàng, hân-hoan, vui-sướng. Nhẹ-nhàng vì gánh nặng tội-lỗi tôi Chúa Jê-sus đã mang, hân-hoan vì chính tôi đã tìm được chân-lý, vui sướng vì tên tôi Chúa đã ghi vào sổ sự sống.



# DANH-TỪ JÊSUS-CHRIST



**K**HI nghe giảng hoặc nói chuyện về Tin-Lành, một số người nghe nói đến hai chữ JÊSUS-CHRIST lầm tưởng rằng đó là một danh-từ bằng Pháp-ngữ hay Anh-ngữ. Có người lại đi quá xa mà nói rằng tại sao chúng ta là người Á-châu không thờ một vị thần Á-châu lại đi theo một ông chúa ở đâu bên Âu hay bên Mỹ. Kề ra thì đó là một việc hiểu lầm đáng tiếc và một lối kết-luận quá vội-vàng nhưng cũng không đáng trách cho lắm vì hai chữ mới nghe quá có âm-thanh như một tiếng Anh hay tiếng Pháp. Trong bài sru-khảo dưới đây chúng tôi muốn cùng quý vị độc-giả thân-mến tìm hiểu về vị Cứu-Chúa mà trên tám

trăm triệu người trên thế-giới hiện nay đang thờ-phượng, hay ít nữa cũng xưng rằng mình đang thờ-phượng, thử xem đó có phải là một Đấng xuất-phát từ Âu-châu hay Mỹ-châu chăng.

Điều đầu-tiên chúng tôi muốn lưu-ý quý vị là hai chữ JÊSUS-CHRIST không phải là danh-hiệu của một vị Cứu-Chúa Âu-châu hay Mỹ-châu hoặc Phi-châu hay Úc-châu, mà là của một Đấng về phương-diện hình-hài xác-thịt — hay nói một cách rõ-ràng hơn — về phương-diện người — đã xuất thân từ châu Á của chúng ta.

Vâng, chữ « JÊSUS » vốn là một danh-hiệu thiêng-liêng và anh-dũng của dân Do-thái, một dân-

tộc ở Tây Á. Danh-từ ấy có nghĩa là *Đấng Cứu-tinh* hay *Đấng Cứu-thế*, hoặc *Giê-hô-va* (tức Thượng-Đế) là *Sự Cứu-rỗi của chúng ta*. Nghiên-cứ Kinh-Thánh, qua những trang của Kinh Cựu-Uớc, chúng ta thấy danh-hiệu JÊSUS xuất-hiện dưới nhiều hình-thức, chẳng hạn như Giô-suê, Ô-sê, Giê-sua. Nhân-vật nổi tiếng hơn hết mang danh-hiệu ấy trước Đức Chúa Jê-sus-Christ, chính là Giô-suê, người kế nghiệp Mô-i-se, nhà lãnh-đạo dân Do-thái, đã giải-thoát đồng-bào mình ra khỏi ách nô-lệ của dân Ai-cập mà hướng-dẫn họ vào xứ thánh, tức Palestine hay Do-thái ngày nay.

Một nhà đại lãnh-tụ khác, vốn là một thầy tế-lễ mang danh-hiệu Giê-sua, đã sống vào thời-đại dân Do-thái bị phu-tù từ xứ Ba-by-lôn quay về tổ-quốc.

Chữ « JÊSUS » cũng còn được sử-dụng như một khẩu-hiệu trong trận đại-chiến giành độc-lập của người Do-thái dưới sự hướng-dẫn của họ Macchabée chống lại Antiochus Epiphane năm 165 trước kỷ-nguyên Thiên-Chúa. Ý-nghĩa của danh-từ ấy,

hay của khẩu-hiệu ấy, là *Giê-hô-va là sự Cứu-rỗi của chúng ta*, hoặc *Thượng-Đế là Đấng giải-cứ chúng ta*, đã được ứng-dụng hết sức thích-nghì.

Danh-hiệu JÊSUS đã được đặt từ trước khi Đức Chúa Jê-sus giáng-sanh. Thiên-sứ Gáp-ri-ên đã được Thượng-Đế phái đến cùng một thanh-nữ, một trinh-nữ sống nơi một vùng không mấy ai biết tiếng tại phía bắc xứ Do-thái: Na-xa-rét, thuộc vùng Ga-li-lê. Thiên sứ đã báo trước cho trinh-nữ Ma-ri hay rằng nàng đã thọ thai bởi Thánh-Linh, sẽ sanh một trai và đặt tên là JÊSUS, vì Con Trai ấy sẽ là Đấng kế vị ngôi vua Đa-vít.

Thiên-sứ cũng đã hiện ra với Giô-sép, vị hôn-phu của Ma-ri, và ban cùng một huấn-thị như thế. Thiên-sứ còn giải-thích cho Giô-sép biết con mà vị-hôn-thê



của chàng sắp sanh hạ phải đặt tên là JÊSUS vì chính Con trai ấy sẽ thực-hiện ý-nghĩa của danh-hiệu ấy : Ngài sẽ giải-cứu dân mình ra khỏi tội.

Bây giờ chúng ta thử tìm hiểu chữ « CHRIST » có nghĩa là gì ?

Danh - hiệu « CHRIST » (mà người Trung-hoa phiên-âm là CÔ-ĐỐC và các bạn Công-giáo Việt-nam phiên-âm là KI-TÔ) có nghĩa là *Đấng được xức dầu*. Dưới hình - thức động - từ của danh-hiệu ấy, nó chỉ về dịch-vụ được biệt riêng ra (consécration) để làm thầy tế-lễ, tiên-tri hoặc làm vua. Chữ « CHRIST » xuất phát từ ngôn-ngữ Hy-lạp, một ngôn-ngữ được dùng để chép Kinh Tân-Uớc. Chữ này tương-tợ như chữ *Messiah* trong ngôn-ngữ Hy-bá-lai (tức tiếng nói của dân Do-thái) được dùng để chép Kinh Cựu-Uớc. Như thế chữ JÊSUS-CHRIST có thể dịch là *Jêsus Đấng Chịu Xức Dầu*, hay *Jêsus Messiah*.

Còn một danh - hiệu CHRIST khác, cũng xuất xứ từ Hy-ngữ *kurios* có nghĩa là Chúa, hoặc quyền hay quyền - bính. Danh-hiệu này vừa dùng để chỉ Thượng-



Đề mà cũng chỉ về các vị chủ-nhân, quan-tòa hay các bậc mô-phạm khả-kính. Tính-cách làm chủ (hay : Chúa) của Đấng Christ được đặc-biệt nhấn mạnh trong mối quan-hệ giữa chính mình Ngài với Cơ-đốc nhân (chrétiens) của thời-đại này và với Hội-Thánh.

Danh-từ « Đức Chúa Jêsus-Christ » được dùng trên 1.000 lần trong Kinh-Thánh, hoặc dưới hình-thức đơn hay kép. Dường như Đại Tác-giả của Kinh-Thánh — là Chính Thượng-Đế — dụng ý nhấn mạnh về một số phương-diện nhất-định của vị-phẩm (personne) Đấng Christ khi Ngài dùng đến những danh-hiệu khác nhau này. Khi dùng chữ « JÊSUS » là Thượng-Đế muốn tỏ ra nhân-tính toàn-bích vô-tội và

tính-cách Đấng Cứu-thể của Con Ngài; còn khi dùng đến chữ «CHRIST» là Thương-Đế muốn đề-cao thần-tính vinh-cửu của Jê-sus. Và khi dùng chữ «CHÚA» đó là nói đến quyền-bính trong tình thương của Jê-sus-Christ đối với những kẻ thuộc về Ngài.

Nhơn nói đến danh-từ «JÊ-SUS-CHRIST» chúng tôi cũng xin mở một dấu ngoặc. đề nói qua về danh-từ CƠ-ĐỐC NHÂN hay KI-TÔ-HỮU (chrétien) — mà cũng có dịch-giả thích dùng chữ NGƯỜI CHRIST — đề xem danh-từ này có nghĩa là gì, xuất-hiện từ đâu và từ lúc nào. Theo Kinh-Thánh, vào thế-kỷ thứ nhất, có lẽ lắm là vào khoảng năm 59 hay 60 sau kỷ-nguyên Thiên-Chúa, lần đầu-tiên người ta dùng chữ «chrétien» (hay *Christian (o)*) để gọi những người xưng mình là môn-đệ của Đấng Christ là tại thành Antioch ở xứ Syrie; danh-từ dùng để chế-nhạo ấy chỉ có nghĩa là «người theo phe Christ» hay «những ông Christ nhỏ»; nhưng các môn-đồ của Đấng Christ lại thích được gọi là «CƠ-ĐỐC NHÂN» tức «Người CHRIST» (hoặc chrétien). Ngày nay danh-từ «chrétien» còn được dùng một cách rộng-rãi với tính-cách hình-dung từ đề không những chỉ về những tín-đồ của Đấng Christ mà còn đề chỉ về những gì có tính-cách từ-thiện và nhân-đạo.

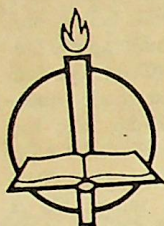
Trở về với hai chữ JÊ-SUS-

CHRIST, chúng ta thấy đây thật là một danh-từ độc-đáo. Vì đây là danh-hiệu của một Đấng Cứu-thể độc-nhất vô-nhị, không phải chỉ là Đấng cứu-chuộc người Do-thái, mà là Cứu-Chúa của tất cả những ai, bất cứ thuộc quốc-tịch nào, thuộc thời-đại nào hay ở dưới phương trời nào, bằng lòng công-nhận Ngài làm Chúa và Cứu-Chúa của mình. Đó là danh-hiệu mà Kinh-Thánh chép rất rõ-ràng rằng: «Chẳng có sự cứu-rỗi trong đấng nào khác, vì ở dưới trời CHẲNG CÓ DANH NÀO KHÁC ban cho loài người, đề chúng ta phải nhờ đó mà được cứu» (Công. 4: 12).

Mong rằng quý vị độc-giả thân-mến chẳng những đã hiểu rõ hai chữ JÊ-SUS-CHRIST mà cũng sẵn-sàng mở rộng tâm-môn đề tiếp nhận Ngài vào làm Chúa và Cứu-Chúa của đời sống mình đề trở thành một CƠ-ĐỐC NHÂN và một con-cái của Đức Chúa Trời vậy. «Vì hễ ai nhận Ngài thì Ngài ban cho quyền-phép trở nên con-cái Đức Chúa Trời, là ban cho NHỮNG KẸ TÍN DANH NGÀI» (Giăng 1: 12).



# TRANG HÌNH-ẢNH



Ban Chứng-đạo Long-xuyên  
đặt Kinh-thánh tại chùa  
Bình-An Tự Long-xuyên có  
vị Hòa-thượng đứng nhận  
Kinh-thánh. Ngày 30-10-67.

ẢNH : Hòa-thượng Thích-  
huệ-Định.



Lễ an-táng các giáo-sĩ :  
Ông Leon Griswold, cô R.  
Griswold, ông Bà C. E.  
Thompson, Ông N. R.  
Ziemer và cô E. A. Vietti  
đã bị sát-hại trong biển-  
cố vừa qua tại bệnh-viện  
cù Ban-mê-thuột.

Phát mền cho đồng-bào  
nghèo trong mùa Đông  
Xuân 1967-1968 tại Hội-  
thánh Kontum.



# Cây không rễ

CŨNG NHƯ

CƠ - ĐỐC NHƠN

## KHÔNG ĐÚC TIN

CÓ khi nào các em đi dạo chơi rồi gặp thấy một cây đồ không? Cây nằm ngang bên lề đường, rễ bật lên khỏi mặt đất, nom thật thảm hại và thật vô-dụng. Có lẽ cây này đã bị quật đổ trong một trận bão đêm nào. Trước đây cây đã đứng thẳng sừng sững, rễ cây ăn sâu vào lòng đất để hút lấy chất bổ dưỡng nuôi cây.

Rễ chính của cây, hay còn gọi là rễ cái, là bộ phận giữ cho thân cây đứng thẳng chống lại phong ba. Rễ này len lỏi qua các kẽ đá mở đường tiến sâu xuống đất. Đầu rễ có một cái

mũ chụp dùng để che-chờ cho rễ. Gần đầu rễ mọc ra những rễ tơ nom giống như những từ thạch tí hon hướng về phía có nước. Trên một phân vuông kể có đến hàng trăm rễ tơ này, mò mẫm như những ngón tay nhỏ tìm đường đến chỗ ẩm-ướt.

Rễ tơ hút nước rồi nước ấy theo những đường ống nhỏ ở rễ cái truyền lên khắp cành lá. Khi tới những gân lá rồi thì nước chuyển vào các tế-bào lá là nơi có sẵn chất xanh "cô-lô-plát". Dưới ánh nắng mặt trời, chất "cô-lô-plát" chuyển hóa thành chất bổ-dưỡng nuôi cây.

Các nhà bác-học khi nghiên-cứu rế cây lúa mạch mọc mùa đông đã khám phá ra nhiều điều lạ lùng về rế cây. Chẳng hạn chỉ một cây thôi cũng đã mọc một đám rế tính ra diện-tích lớn gấp một trăm lần hơn các bộ-phần của cây mọc trên mặt đất. Mỗi ngày lại có thêm ba dặm rế tơ mọc ra, những sợi rế nhỏ tí nhỏ teo. Như vậy các em đủ thấy cây cỏ bị lệ thuộc đám rế của chúng biết chừng nào, nghĩa là không có rế thì cây không thể nào sống nổi.

Rế cây cũng còn là nhà kho để chứa thức ăn dự-trữ cho cây nữa, như trường hợp cây cà rốt và củ cải tía chẳng hạn.

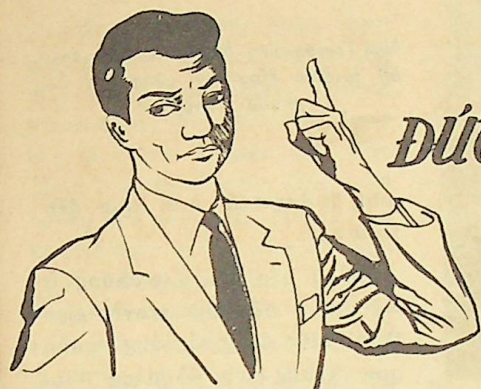
Một cái cây không có rế thì cũng vô-dụng chẳng khác nào một Cơ-Đốc nhân không có đức-tin vững chắc nơi Chúa Jêsus. Chúa phải là sức mạnh của chúng ta cũng như rế cây là sức mạnh của cây.

Các em đã đọc truyện trên rồi, vậy bây giờ các em có muốn "bắt rế" để trở thành một Cơ-Đốc nhân với đức-tin vững chắc không?

### ★ ★ Mất mạng sống vì vài cắc bạc ★ ★

MỘT con tàu nọ đang từ từ chìm xuống đáy biển. Chiếc tàu cấp-cứu cuối cùng được tung ra khơi. Viên sĩ quan sắp-sửa bước lên thuyền, bỗng dừng lại nói : « Ồ, tôi đã quên ví tiền mất rồi ! » Viên thuyền trưởng hét vào tai viên sĩ quan : « Bước lên đi ! Bỏ túi tiền lại ! » Nhưng sĩ quan nọ đáp vọng lại : « Tôi chỉ đi một phút thôi. » Thế rồi anh ta đâm đầu xuống biển giữ chiếc tàu lại. Ngay lúc anh ta lặn xuống, con tàu lao đảo nghiêng một bên. Những kẻ trong thuyền cấp-cứu buộc phải nhò neo vào bến. Họ rời rất đúng lúc. Chỉ một chút sau đó, con tàu lật úp và chìm sâu xuống biển như một khối chì nặng.

Sáng hôm sau, xác chết viên sĩ-quan tấp vào bờ bên cạnh. Tay chàng nắm chặt ví tiền. Mở ra, chỉ thấy *mười tám* cắc bạc. Chàng sĩ-quan đáng thương kia đã bỏ mạng vì vài cắc bạc ! Có bao người lại bỏ những gì quý hơn cả mạng sống nữa vì tiền bạc : họ bỏ mất linh-hồn mình !



## Thường ĐỨC CHÚA TRỜI CÓ THỂ...



**K**HI Robert Morrison còn là một đứa trẻ thơ ở North-umbria, Anh-quốc, có ai ngờ cậu bé con tánh ưa trầm-lặng ấy rồi đây sẽ đứng trước mặt vua. Có thể lắm là ngay Morrison cũng không hề suy-nghĩ đến điều ấy khi cậu giúp cha trong công-việc đồng-áng. Nhưng cậu đã học được một điều ấy là bất cứ làm việc gì cậu cũng làm cho kỳ được.

Khi Morrison lớn lên, chàng đi học Kinh-Thánh để trở thành một mục-sư. Nhưng làm mục-sư không chưa đủ. Chàng còn muốn tìm một chỗ nào khó-khăn hơn hết để hầu việc Chúa. Do đó Morrison đã quyết-định dâng mình đi ra một xứ không có đạo Cơ-đốc để làm nhà truyền-giáo.

Nhưng xứ không có đạo ấy là xứ nào? Hời ấy có rất nhiều xứ mà Morrison phải chọn một.

« Xin cho tôi đến chỗ nào khó-khăn nhất trên thế-giới. » Đó là lời Morrison thỉnh-cầu Ban Trị-sự Hội Truyền-giáo.

Lựa cho ra chỗ khó-khăn hơn hết cũng không phải là việc khó lắm, nên chẳng bao lâu Hội Truyền-giáo bỏ Morrison qua hầu việc Chúa tại Trung-quốc.

Bấy giờ, vào hạ-bán thế-kỷ thứ 18, người ta thường ví Trung-quốc như một con rồng vĩ-đại đang ngủ. Phải là một người can-đảm lắm mới dám qua Trung-quốc! Nhưng Morrison vui-vẻ hưởng-ứng tiếng gọi và chuẩn-bị lên đường thi-hành



Nhà Truyền-giáo Morrison đang soạn bộ tự-điền Hoa-ngữ cùng với hai phụ-tá Trung-Hoa

chức-vụ. Trước hết chàng về thủ-đo Luân-đôn để học y-khoa và Hoa-ngữ.

Khi đã sẵn-sàng đề lên đường thì còn một nan-đề khác : đi bằng cách nào ? Ông không sao đáp máy bay được như cách chúng ta đi lại ngày nay. Thuyền bè cũng không bao nhiêu chiếc chạy những chuyến hành-trình lâu ngày như thế. Hãng tàu Đông-Ấn có một số thương-thuyền chạy qua Trung-quốc để buôn-bán, nhưng họ cũng chẳng thiết gì đến công-việc của các nhà truyền-giáo. Rồi cuộc Morrison đáp một chuyến tàu qua Mỹ-châu ; ông cũng chẳng biết từ Mỹ mình sẽ đi cách nào để qua Trung-hoa. Bấy giờ trên đại-dương sóng to gió cả nên ông mất đến 109 ngày

mới đi được từ Anh qua đến Nữ-ước.

Chẳng bao lâu dân-chúng ở Mỹ chú ý đến nhà truyền-giáo thanh-niên đang sốt-sắng muốn qua Trung-quốc để giảng Tin-Lành. Một ông chủ tàu bằng lòng để cho Morrison đáp tàu của ông qua Trung-hoa miễn-phi nhưng phải trả tiền ăn trên tàu.

« Ông có tin rằng ông sẽ có thể thay-đổi Trung-quốc khỏi sự thờ hình tượng của họ không ? » Người chủ tàu hỏi Morrison.

« Không » nhà truyền-giáo trả-lời cách bình-lĩnh, « nhưng Đức Chúa Trời có thể. »



Chiếc thuyền buồm chậm-chạp lướt sóng trên đại-dương. Trong mấy tháng tiếp theo, chàng thanh-niên vốn muốn tìm một chỗ khó-khẩn để hầu việc Đức Chúa Trời thương lên đứng trên boong tàu, suy-gẫm, cầu-nguyện và tính-toán. Niềm hy-vọng duy-nhất mà chàng có thể biến-đổi nước Trung-hoa thờ hình lạy tượng chỉ là Thánh-Linh của Đức Chúa Trời trong chàng cùng với đức-tin của chàng quả-quyết là Đức Chúa Trời đã kêu-gọi mình. Cuối cùng Morrison đã đến được quốc-gia ngoại-đạo vĩ-đại này, với tư-cách là vị giáo-sĩ Tin-Lành đầu tiên đặt chân lên Trung-quốc.

Chẳng bao lâu Morrison hay rằng nước Trung - hoa không muốn chàng ở tại đó. Người Trung-hoa cố trục-xuất chàng ra khỏi nước họ bằng cách đánh đập chàng và không cho chàng một chỗ nào để cư-trú. Viên lãnh-sự Hoa-kỳ cho chàng một căn phòng trong nhà của ông ta, nhưng không lấy gì an-toàn cho chàng ra đường vào lúc ban ngày. Những người duy-nhất mà nhà truyền-giáo có thể giảng Tin -

Lành cho chỉ là vài ba người Trung-Hoa mà chàng thuê giúp việc. Ngay cả những người này cũng mang cả thuốc độc theo để tự-sát ngay nếu chẳng may họ bị bắt vì có giúp việc cho Morrison.

Nếu là người nào kém can-trường hơn nhà truyền-giáo trẻ tuổi này ắt đã chán-nản và tìm cách chuẩn ra khỏi Trung-hoa, nhưng Morrison không làm như thế. Chàng quả-quyết rằng Đức Chúa Trời đã kêu gọi chàng để làm một nhà truyền-giáo cho Trung-quốc. Nếu chàng không thể giảng-dạy thì chàng sẵn-sàng làm tất cả những gì có thể làm được để giúp-đỡ những giáo-sĩ khác sau này sẽ đến Trung-quốc. Chàng muốn giúp họ dễ-dàng hơn trong việc học tiếng Trung-hoa. Cùng với sự giúp-đỡ của hai người bạn bản-xứ, Morrison bắt đầu soạn một bộ tự-điền Hoa-ngữ. Trải qua nhiều năm tháng sau những cánh cửa đóng kín chàng cặm-cui soạn tự-điền và dịch Kinh-Thánh ra chữ Trung-hoa. Sau bảy năm trời dài dằng-dẳng Morrison nhận được phần thưởng đầu-tiên của mình : một

trong những người bạn Trung-hoa của chàng tin Chúa Jêsus! Chúng ta thử tưởng-tượng bảy năm trời công khó để dắt-dẫn được một linh-hồn về với Chúa !

Tuy nhiên cũng có những hoàn-cảnh đau-khổ cho Morrison. Dân Trung-hoa không bao giờ làm bạn với nhà truyền-giáo này. Họ không ưa chàng, và họ đã làm tất cả những gì có thể làm được để tống-khử chàng ra khỏi Trung-hoa. Ngay cả khi con gái nhỏ của Morrison qua đời, rồi sau đó người vợ yêu-dấu của chàng, họ cũng không cho chàng an-táng vợ con trên đất nước của họ. Họ thích cứ để mặc họ sống trong tội-lỗi và sự thờ hình lạy tượng.

Trải qua mười sáu năm trời cô - đơn và gian - khổ, và rồi quyền tự-diễn chàng soạn đã hoàn-tất ! Chính cái hăng-tàu mà trước kia không chịu cho chàng qua Trung-hoa ngày nay lại biểu tặng chàng một số tiền là sáu

vạn Mỹ-kim để in bộ-tự-diễn của chàng. Chàng trở về Anh-quốc và được hướng-dẫn đến yết-kiến Anh-hoàng để nhận lấy cái vinh-dự cho công-lao vất-vả của chàng. Nhưng vinh-dự vĩ-đại hơn hết đối với Morrison chính là một người Trung-hoa vồn-vẹn mà chàng đã dắt-dẫn về với Chúa Jêsus.

Trong những năm đó nhiều nhà truyền-giáo khác qua Trung-quốc và sở-dĩ họ giảng - dạy được Kinh - Thánh cho người Trung-hoa chính là nhờ công-khó tiền-phong của Morrison.

Đúng một trăm năm sau ngày Morrison đặt chân trên đất Trung-hoa đã có hơn 200.000 người Trung-hoa tiếp-nhận Đức Chúa Jêsus-Christ làm Cứu-Chúa của mình. Những người này cùng với số đông những người khác đều là những nhân-chứng về lòng can-đảm và trung-tin của Robert Morrison.

**Bị cả thế-gian ghen-ghét không hề gì,  
miễn được Đức Chúa Trời yêu-thương.**

# AI LÀ CỨU-CHÚA ?



## CHƯƠNG XXIV

### NGƯỜI TIN ĐĂNG CHRIST CÓ ĐƯỢC AN-TOÀN VÀ BẢO-ĐẢM CHĂNG ?

**C**ÁC bạn « là kẻ bởi đức-tin nhờ quyền-phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để được sự cứu-rỗi gần hiện ra trong kỳ sau-rốt » (I Phi-e. 1 : 5). « Và, nguyên Đấng có thể gìn-giữ anh em khỏi vấp-phạm và khiến anh em đứng trước mặt vinh-hiền mình cách rất vui-mừng, không chỗ trách được » (Giu-đe 24). Nếu « công-việc đã được hoàn-tất của Đấng Christ » không phải là « công-việc bảo-toàn của Đức Chúa Trời » thì rốt cuộc cũng chẳng có giá-trị bao lắm cho chúng ta.

#### I. Sự An-toàn và Bảo-đảm

Về phương-diện này thiết-trូវng lấy làm bõ-ích cho chúng ta phân-biệt hai chữ tuy có liên-hệ chặt-chẽ với nhau nhưng kỳ thật không phải là đồng-nghĩa hẳn: *sự bảo-đảm* và *sự an-toàn*. Sự *bảo-đảm* có nghĩa là « một tình-trạng quả-quyết. » Khi đem ứng-dụng vào sự cứu-rỗi, nó chỉ về sự quả-quyết của người tin-đồ rằng anh ta có sự tương-quan thích-đáng với Đức Chúa Trời — nghĩa là mọi sự đều thỏa-mãn giữa người và Đức

Chúa Trời. Còn sự *an-toàn* của người tin-đồ liên-hệ đến *tính-cách liên-tục* của sự cứu-rỗi mà người đã tin-nhận Đức Chúa Jê-sus-Christ tiếp-nhận được. Sự an-toàn ấy căn-cứ trên đức-tính thành-tín của Đức Chúa Trời.

Một trong những người bạn thân của tôi đã được cứu một cách lạ-lùng và đã trở thành một chứng-nhân thật của Đấng Christ. Nhưng mấy năm sau thình-linh anh ta mất sự quả- quyết ấy. Anh biết rằng anh đã thật lòng tin-cậy Đấng Christ,

nhưng không cảm-xúc là mình đã được cứu. Rốt cuộc một bác-sĩ tìm thấy anh ta mắc bệnh huyết-áp thấp. Sau khi được chữa khỏi chứng ấy và bình-phục, anh không còn có gì thắc-mắc nữa, và cảm biết chắc-chắn rằng anh ta là một con-cái của Đức Chúa Trời. Điều này chứng-minh rằng một người có thể được cứu thực-sự, mà vẫn thiếu sự quả-quyết, có lẽ lắm là vì một vài tình-trạng sức-khoẻ thể nào đó... Một mặt khác, cũng có thể quả-quyết, nhưng vẫn chưa

### Nguy-hiểm của sự trì-hoãn

MỘT người đang dạo dọc theo bờ-biên cạnh vách đá cao tại xứ Tô-cách-lan. Ông vô ý không thấy nước thủy-triều đang dâng lên cao và sẽ chặn đường về của ông trong phút chốc. Một người đứng trên tảng đá gọi to với ông: « Ông ơi ! Thủy-triều đang lên và đây là chỗ cuối cùng ông có thể thoát nạn được. Bây giờ ông nên trèo lên đi ». Người này chế-nhạo lời cảnh-cáo và cứ tiếp-tục đi. Thủy-triều vẫn lên cao. Sau một lúc, người trượng đã đến lúc quay về chỗ dè leo lên đá. Người quay lại thì thấy đường về đã bị chặn. Người cố trèo lên bờ dốc chỗ đang đứng nhưng vô-ích. Leo được vài tấc, ông bị mắc kẹt tại chỗ. Sóng dâng lên tới chân, tới bụng, rồi tới cằm ông. Cuối cùng, với tiếng la kêu cứu, ông bị nước phủ luôn.

Thủy-triều vình-cửu đang từ từ lên cao. Chỉ những kẻ leo lên « Vang đá của Thời-đại » là Jê-sus-Christ, mới được cứu. Đừng trì-hoãn đến lúc quá muộn-màng.

an-toàn — nghĩa là chưa được cứu chi cả. Tôi cũng có nghe nói về một người đàn-bà bảo rằng bà biết bà đã được cứu vì trong một ngày bão gió kinh-hồn có một cục lửa lặn qua một cánh cửa sổ, ngang qua phòng khách của bà rồi lặn ra một cửa sổ khác! Sự quả-quyết của bà không có giá-trị vì căn-cứ trên một lý-do vu-vơ đó thôi!

## 2. Sự An-toàn của Người Tín-đồ không có nghĩa là sự Cứu-rỗi

Điều đáng buồn là có một số người xưng mình được cứu mà kỳ thật họ chưa được cứu. Ngay trong hàng-ngũ môn-đồ của Đấng Christ xưa kia cũng đã có một gương tai-hại đáng buồn ấy: đó là Giu-đa Ích-ca-ri-ốt. Bề ngoài người này cũng có vẻ công-bình như những sứ-đồ khác. Trong đêm dự tiệc thánh, khi Chúa Jêsus bảo rằng có một người trong vòng họ sẽ phản Ngài, thì trong Giu-đa không có gì khả-nghi để các sứ-đồ khác có thể truy ra được Giu-đa là tên phản-bội. Nhưng Đức Chúa Jêsus đã nói trắng ra rằng con người ấy chẳng bao giờ được tinh-sạch tội-lỗi cả. Trong khi cắt nghĩa cho

Phi-e-rơ là ông không cần phải tắm trở lại nữa, Đức Chúa Jêsus đã phán: « Ai đã tắm rồi, chỉ cần rửa chơn thì được sạch cả. Và, các người đã được tinh-sạch, nhưng chưa được tinh-sạch đều » (Giăng 13: 10). Rồi Kinh-Thánh lại giải nghĩa rõ thêm về câu nói sau của Ngài là: « Vì Ngài đã biết ai sẽ phản Ngài; tại thế cho nên Ngài phán rằng: Các người chẳng phải hết thảy đều được tinh-sạch » (Giăng 13: 11). Trước đó khá lâu Chúa Jêsus đã phán: « Ta há chẳng đã chọn-lựa các người có mười hai, mà một trong các người là quỷ ư? » (Giăng 6: 70). Do đó ta thấy Giu-đa đã đi từ sự cứu-rỗi bề ngoài cho đến cõi đời đời bị hư-mất. Và kể từ đó, cũng có nhiều người khác đã làm như vậy. Những trường-hợp như thế — mặc dầu là rất đáng buồn — nhưng vẫn không ảnh-hưởng gì đến sự an-toàn của một tín-đồ *chân-chánh*.

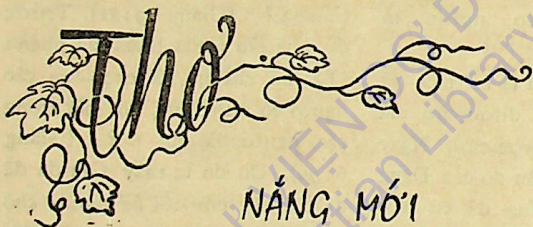
## 3. Sự An-toàn của Người Tín-đồ không có nghĩa là công-việc chuẩn-bị về phía Đức Thánh - Linh luôn luôn kết-quả nên sự Cứu-rỗi

Một sự-kiện đáng buồn là, một người có thể tin chắc mình cần

được sự cứu-rỗi, đã được Đức Thánh-Linh soi sáng về lẽ thật của Tin-Lành, nhưng rồi vẫn quay lưng lại mà không hề có từng-trái thực-sự với Đấng Christ. Ê-tiên đã nói với những kẻ chống-ngịch mình rằng: « Các ngươi cứ nghịch với Đức Thánh-Linh hoài! » (Công. 7:51). Một lát sau đó họ nghe cũng thán-thóa đến nỗi « lòng tức như bằm »

(Công 7:54 BNC), thế mà rồi chẳng những họ chối-bỏ Tin-Lành nhưng cũng còn hạ-sát cả sứ-giả nữa. Trong Kinh-thánh có một số chỗ thường được dùng để chỉ về sự an-toàn của Cơ-đốc nhân (chẳng hạn như Hê. 6:1-6; 10:26; Math. 25:1-13) thật ra cũng đề-cập đến điều chúng ta vừa nói đến trên đây.

(Còn tiếp)



Trời cao rộng bốn bề xanh bát-ngát.  
biển thì-thầm dào-dạt sóng ngân-xa  
thoảng xa-vời thánh-thốt giọng sơn-ca  
gió nhẹ-nhẹ hàng thùy-dương thủ-thỉ  
trong huyền-diệu nắng huy-hoàng tuyệt mỹ  
tôi lặng ngồi suy nghĩ tìm thơ  
diu-dặt âm-thanh màu sắc chan-hòa  
nghe chuyễn-choáng, gần xa đây nắng sáng  
vòng tay nhỏ ôm cuộc đời vô-hạn  
cánh chim nào thấp-thoảng đang bay

từng nhịp cầu, từng giây phút tỉnh-say  
thăm khần-nguyện...

ngồi đây nghe vọng lại  
những tiếng quen thân của cuộc đời  
cuộc đời mến-yêu vô-cùng vĩ-đại  
làm tôi yêu và say  
dường như say rượu cưới ở Cana  
rượu ngày xưa...

rượu không men mà nghiêng ngã cả sơn-hà  
say ý-nghĩa nghìn xưa thêm phần-khởi.

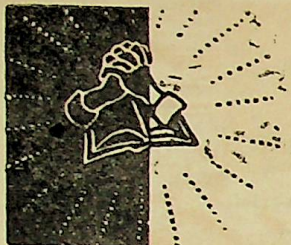
Jésus ơi ! Hỡi người yêu tôi hỡi !  
Chúa muôn đời với-vợ Quyên-Năng ;  
chỉ xin làm ly nước lạnh càng nên  
chước thiên-hạ say mềm...hay đã khát.  
gần hai nghìn năm trước  
đãi nhau bằng chút nước mà say  
sưởi cam-tuyền từng chảy đến ngày nay  
còn chảy mãi đến mai này : Lễ-Cưới.

Bạn nghìn phương ta hỡi !  
Ta mời mình

cùng ta vào dự tiệc cưới Chiên-Con  
Với Thiên-Thần vinh-hiền bình-an  
trong chốn ấy cõi Thiên-Đàng vui-vẻ.  
Giờ ngồi đây hay mai ngày bóng-xế  
gửi thân này

trong nhiệm-màu tay Chủ-Tề Toàn-Năng  
đầy Linh-Ấn từ-ái vô-cùng  
Cha Chí-Thánh Chí-Công hăng bắt-diệt.  
Trên vạn nẻo năng huy-hoàng diễm-tuyệt  
ngời rừng-xanh biển-biết bao-la  
đang thì-thăm nhắc-nhủ cùng ta  
Vào... « Cuộc-Sống » vẫn là Say : « Sự-Thật. »

P. Pg 68.



# Lá thư người

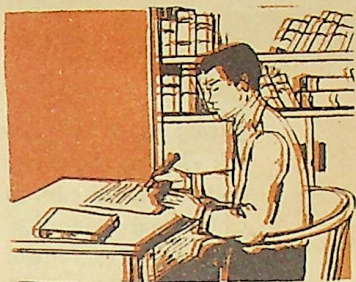
Hiền thân-mến,

**P**HỔ Long-khánh trở buồn với giá lạnh của đêm đen. Vùng trời cao rơi rụng một vài vì sao làm heo-hút mảnh trăng gầy. Hình-ảnh những vì sao trời biên-giới xa-xăm, đờn trạỵ tượng hình rõ-rệt làm cho tôi nghĩ đến bạn và viết thư trong nỗi buồn băng-giá một thoáng chợt tìm về.

Hiền ơi, tôi buồn và lòng mang một nỗi nhớ thương. Phải, tôi thương bạn vì hoàn-cảnh xa lìa mái trường thân yêu, khoác áo phong-sương đi vào vòng chlnh-chiến, chiến-đấu cho đất nước mình thôi nạn binh-đao, cho giòng máu giống-nòi thôi tuôn đờ, cho yêu-thương Nam-Bắc được tràn-đầy. Tôi thương cho tâm-hồn trong-sạch của bạn sớm bước chân vào ngưỡng cửa cuộc đời lại gặp một xã-hội đầy truy-hoan. Bạn phải xa gia-đình, xa Hội-thánh, hằng ngày tiếp-xúc ngay với những bạn bè vô-tín, lại gặp trăm ngàn sự căm-đổ, khác nào con chiên sống giữa bầy muông sói. Bạn không cần-thận theo Lời Chúa, dễ lắm mà phạm tội, chôn vùi lứa tuổi đôi mươi trong gông cùm của tội-lỗi, vì đâu? Vô-tình hay cố-ý hỡi bạn!

Hiền thân, một ngày nào đó không xa hơn hiện tại, quê mẹ thanh-bình, bạn sẽ trở về với khởi-điềm. Tương-lai của bạn cũng sẽ trưởng-thành, bạn càng dần bước sâu vào con đường trụ-y-lạc, rồi sẽ trở nên như người vô-vọng. Hồi tưởng lại lúc chưa bước chân vào quân-ngũ, chúng mình thường kể cho nhau nghe chuyện người con trai hoang-đàng chép trong Lu-ca chương thứ mười lăm. Sau khi tóm thâu hết gia-tài của cha chia cho mình, chàng ra đi theo tiếng gọi của lòng mình muốn và nhìn xem những sự mắt mình ưa thích, kết hợp với bạn bè vô-tín, phung-

# Bạn



phí hết tiền bạc. Từ địa-vị một người con trong một gia đình quý-phái lại trở thành một người chần heo thuê! Có những lần cơn đói dâng lên như cào ruột, chàng lấy thực-phẩm của heo mà ăn, nhưng cũng bị ngăn cản. Bạn ơi, giờ phút này lòng người trai hoang-dàng kia mới thấy cảnh khốn-cùng trước mắt, tủi phận thương thân. Và cũng từ đây chàng mới bắt đầu so-sánh giữa cuộc đời hiện-tại của mình và nếp sống no đủ của những người làm việc cho cha ở nhà. Cuối cùng, chàng tỉnh-ngộ, ăn-năn tội-lỗi quyết trở về cùng cha, nhận tội mà rằng : « Cha ơi, con đã dặng tội với trời và với cha, chẳng đáng gọi là con của cha nữa, xin cha hãy đái con như người đầy-tớ của cha vậy. » Người cha vì quá thương-nhớ con, ngày đêm mòn-mỏi trông đứ con hoang-dàng trở về. Sự lỗi-lầm của người con cứ theo thời-gian mà bước qua, và cũng đã phai mờ trong ký-ức của người cha. Khi đứ con trở về, ông mừng-rỡ ôm vào lòng, nức lên những tiếng : « Con ta đã mất, bây giờ lại thấy được. »

Hiền ơi, tôi và bạn có khác gì người con trai hoang-dàng kia, tiêu sạch hết những gì quý-báu mà Chúa đã giao-phó. Kết-hợp với ma-qui, làm bạn với thế-gian, xem rẻ linh-hồn, đem thân làm nô-lệ cho nó. Bạn ơi, Đức Chúa Trời lấy lòng nhjn-nhục đối với chúng ta, và Ngài không muốn cho một người nào chết mất, nhưng muốn cho mọi người đều ăn-năn. Lòng Ngài se thắt lại mỗi khi màn đêm buồn xuống đánh dấu một ngày qua mà chưa thấy bạn quay về. Bạn còn chần-chờ gì nữa? Hãy cùng tôi noi

gương người trai phóng-đăng kia ăn-năn tội-lỗi mình mà trở về cùng cha chúng ta là Jêsus-Christ, hầu tội được tha, linh-hồn được cứu. Bạn thân của tôi ơi, hãy nhìn lên, Chúa đang mong đợi sự trở về của chúng ta và giang tay mãi từ tiếp-rước.

Hiền, đang ngồi viết thư cho bạn, thì bên ngoài doanh trại có những tiếng súng từ xa vọng lại. Thịnh-thoảng, một vài hỏa-châu được phóng lên chiếu sáng như muốn phá thủng màn đêm. Với cánh thư nhỏ bé này gửi về Hiền mang trọn-vẹn chân tình của một người bạn mà hằng đêm vẫn nguyện-cầu cho Hiền được bình-an nơi giới-tuyến và sớm quay về đoàn-lỵ với đại gia-đình Đấng Christ.

HOÀNG-NGỌC-LƯƠNG  
(Long-khánh)



## ANH TA ĐÃ TỪ-CHỐI

**H**ARRY Shepler là một trung-sĩ trong Quân-đội Hoa-kỳ. Một sáng kia, anh được giao cho nhiệm-vụ mang *bia* hầu lính trong quán bán hàng ở trại. Là một tín-đồ Đấng Christ, Shepler *biết* rằng hầu *bia* cho kẻ khác là một điều *sai lầm* nên đã *từ chối* vào quán, cứ giữ việc ngày trước. Tin này được trình lên cho viên thiếu-tá và ông này gọi anh đến, hỏi: « Có phải anh là thanh-niên đã bất-tuân lệnh trên sáng nay không? » Anh đáp: « Thưa ông, vâng, chính tôi đấy ạ. » Thiếu-tá hỏi: « Vì sao anh không nhận việc đó? » Shep-

ler đáp: « Tôi không tin điều người ta bảo tôi làm là *phải*. Tôi là một tín-đồ Đấng Christ. Tôi gia-nhập quân-đội để làm một quân-nhân chứ không phải một *người hầu trong quán!* » Viên thiếu-tá đứng lên đưa tay ra nói: « Shepler ạ, anh chính là hạng người chúng tôi đang cần và mong muốn. Tôi rất vui thấy một thanh-niên từ chối làm điều quấy. Anh không cần trình lại công việc trong quán nữa! »

Hãy luôn luôn can-đảm. Luôn luôn bảo-vệ lẽ *phải*, luôn luôn *từ-chối* làm điều quấy.

# TÔI KHÔNG THỂ QUÊN HỌ



Cô Bùi-thị Quỳnh-Như

**B**ÊN trong khung cửa sổ, tôi ngồi bất-động, trí óc tôi đang suy-nghi đến những đồng-bào của tôi chưa tin Chúa, chưa biết đến Ngài. Phải, tôi không thể nào không nghĩ về họ nên những hình - ảnh đó luôn luôn hiện ra trước mắt tôi, những gương mặt khắc-khở, ưu-tur, phiền-não của một số nữ tù-nhân ở trong những trung-tâm cải-huấn.

Ngồi đây tôi nhớ họ nhiều và vì thế tôi viết ra đôi dòng cảm nghĩ của tôi đối với họ. Tôi biết rằng dù thời-gian nào, hoàn-cảnh nào tôi vẫn là đứa con gái kính Chúa, yêu-thương kẻ trầm-luân trong bề tội. Có đôi lúc tôi tự nhủ rằng « Quỳnh-Như ơi ! Có bao giờ Quỳnh-Như quên họ không ? » Tôi thăm trả lời một cách cương-quyết « không »

Thưa các bạn, tôi nhớ, nhớ rõ lắm ! ngày hôm ấy, ngày đầu-tiên bước chân vào Trung-tâm cải-huấn, tôi có một cảm-giác lo sợ khi một anh lính gác mở từ từ cánh cửa sắt to tướng. Tôi lê những bước chân không còn về tự-nhiên, tôi run sợ, hai đầu gối tôi cứ chạm vào nhau, tôi có cảm-tưởng như tôi đã phạm tội với pháp-luật và bị tòng giam vào nhà tù. Khi vào đến phòng học, các nữ tù-nhân đã tụ-tập để nghe giảng về giáo-lý Tin-lành. Tôi bị cảm xúc mãnh-liệt, lòng tôi dâng lên niềm đau xót quá đỗi, tôi không ngờ một lớp nữ phạm-pháp đồng như thế này, họ là những người phạm-tội của đời, và cũng đang ở trong xiềng-xích tội-lỗi do ma quỷ trói buộc họ. Tôi cúi mặt xuống đất, không còn đủ can-đảm để nhìn lên mặt họ lâu, tôi bèn cầu-nguyện cho họ, xin Chúa cứu đời họ. Tôi thăm hỏi rằng « Chúa ơi ! bây giờ con sẽ nói gì, làm gì ? Con sẽ nói gì cho họ để họ biết

Chúa và tin-nhận Ngài làm Cứu-Chúa của mình để tội được tha, linh-hồn được cứu, ôi Chúa ôi xin giúp đỡ và chỉ dạy con... Cầu-nguyện xong tôi bèn đứng can-đảm nhìn thẳng mặt họ và nói... tôi muốn nói, nói thật nhiều về ơn cứu-chuộc của Chúa Jê-sus đối với mọi người, nhưng tiếc thay, thì giờ trong Trung-tâm cải-huấn quá ít nên tôi phải đứng dậy ra về với niềm vui buồn lẫn-lộn, vui vì có được mười hai (12) linh-hồn trở lại tiếp-nhận Chúa làm Cứu-Chúa của chính mình, buồn vì không có đủ thì-giờ để tỏ-bày lễ thật về ân cứu-rỗi của Đức Chúa Trời cho họ một cách rõ-ràng thêm.

Khi về đến nhà, nhiều đêm tôi nằm ngủ, nhưng không sao ngủ được, tôi cứ nằm thao-thức nghĩ đến họ, những gương mặt, đôi mắt họ cứ hiện về kêu-gào tôi đến nói về Chúa cho họ nữa như người Ma-xê-doan xưa đã nài xin Phao-lô hãy qua xứ họ mà cứu giúp họ đang cần được cứu.

Tôi nghĩ rằng tình yêu Cứu-Chúa đối với tôi thật sâu-đậm và mạnh-mẽ quá, ban đầu tôi không ngờ tôi là đấng con gái dạn-dĩ làm chứng về Chúa cho đồng-

bào tôi, thế mà Đức Thánh-Linh đã cảm-hóa lòng tôi, đúng với câu « Chẳng phải bởi quyền-thế, cũng chẳng phải là bởi năng-lực bèn là bởi thần Đức Giê-hô-va » hành-động trong tôi và tôi vui-vẻ đồng-thanh với Phao-lô « không rao giảng Tin-lành thì khốn-khó cho tôi thay » (I Cô. 9 : 16).

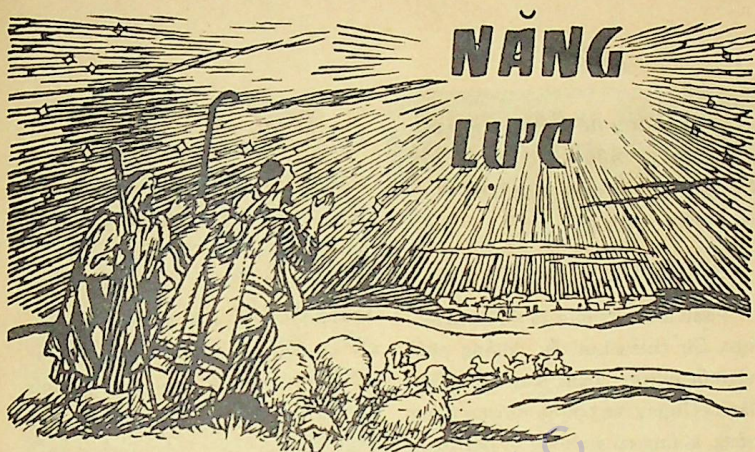
Rồi những buổi chiều tôi thơ-thần ngắm nhìn hoàng-hôn kéo về mà lòng buồn nhớ họ. Dù vậy tôi vẫn hy-vọng rằng sẽ có một sáng nào đó tôi sẽ cùng với các đầy-tớ Chúa trở lại Trung-tâm cải-huấn thăm họ.

Các anh chị thân-mến, bây giờ các anh chị vui thỏa với gia-đình bởi tình yêu của Cứu-Chúa đối với mình, các anh chị có bao giờ để một phút giây tưởng nhớ đến đồng-bào mình, các bạn mình đang sống trong những Trung-tâm cải-huấn đang cần Tin-lành cứu-rỗi của Đức Chúa Trời và cần sự cầu-nguyện của chúng ta chẳng ? Thừa các bạn, các bạn đã cầu-nguyện cho họ chưa ? Các bạn yêu dấu của tôi ơi, hãy cùng tôi quỳ gối xuống cầu-nguyện cho họ ngay bây giờ đi.

**BÙI-THỊ-QUỲNH-NHƯ**

**RA NG-ĐÔNG**

# NĂNG LỰC



« Nhưng hễ ai đã nhận Jêsus-Christ, thì Ngài ban cho năng-lực (hay : quyn-năng) trở nên con-cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài. »

(Giăng 1 : 12)

## NĂNG-LỰC ĐỀ CẢI-TẠO

đời sống của một con người đúng theo cuộc đời mà Thượng-Đế muốn cũng đến giống như nước trong từ trời chảy xuống. Nước trong là cần thiết cho sự sống thể nò. Tin-lành của Đức Chúa Jêsus-Christ cũng cần-thiết cho nhân-loại thể ấy. Nước trong có một năng-lực đề cứu và gìn giữ sự sống thuộc-thể (vie physique). Tin-lành là năng-lực của Đức Chúa Trời đề cứu khỏi sự (ình tội đời đời bằng cách ban-bổ sự sống thuộc-linh (vie spirituelle).

Điều tai-hại là ngày nay người ta hay nhận được một thứ Tin-lành đã bị làm dơ-bẩn nhận một cách thiếu-hụt, một Tin-lành không có đủ tất cả những yếu-tố của nó. Một thứ Tin-lành như thế không sao có thể ban sự sống thuộc-linh. Tin-lành — một khi nó xuất-phát trong nguồn sung-mãn từ Thượng-Đế — là một Tin-lành mát-mẻ và trong sạch. Đó chính là thứ Tin-lành mà con người hết sức cần đến. Đó là Tin-lành duy-nhứt ban sự sống. Chỉ có Tin-lành ấy mới làm thỏa-mãn được sự khao-khát của linh-hồn.

« Tôi không hề-thẹn vì Tin-lành  
đâu, vì là năng-lực của Đức  
Chúa Trời để cứu mọi của tin »  
(La-mã 1 : 16).

### **Dòng nước bị dơ-bẩn**

Phần đông chúng ta thiếu năng-  
lực. Sự thiếu-hụt ấy không phải  
vì một nhược-điểm nào của Tin-  
lành. Chúng ta còn là những dòng  
sông không có sự sống vì người ta  
đã làm như-bần Tin-lành của Đấng  
Christ chẳng khác nào họ đã vứt  
bừa-bãi những phế-phẩm, những  
hóa-chất và các độc-tổ khác xuống  
dòng nước trong-lành của chúng  
ta. Sự làm dơ-bẩn ấy chính là  
một nguyên-do của tình-trạng đạo-  
đức suy-đổi, tình-trạng thanh-  
thiếu-niên phạm-pháp mỗi ngày  
mỗi gia-tăng. Từ lâu loài người  
đã chủ-trương rằng : « Miễn bạn  
có lòng thành thì bạn có tin cái gì  
cũng được, không sao cả. » Chính  
vì tình-trạng người ta lấy các điều-  
răn của loài người thay cho giáo-  
lý của Đức Chúa Trời đã làm cho  
cơ-thể thuộc-linh và đạo-đức của  
chúng ta trở thành yếu-đuối.

« ... có mấy kẻ làm rối trí anh  
em, và muốn đánh-dở Tin-lành  
của Đấng Christ » (Gal. 1 : 17)

### **Dòng sông bị bít lấp**

Ngay từ khi Hội-thánh của  
Đấng Christ được thành-lập, trải  
qua nhiều thế-kỷ người ta đã tìm  
cách bưng-bít Lời của Đức Chúa  
Trời không cho loài người đọc đến.  
Đó là nguyên-do đưa đẩy nhân-  
loại đến một tình-trạng mà lịch-sử  
gọi là những Thời-đại Âm-thể  
(Âge des Ténèbres, tức những thế-  
kỷ đầu-tiên của thời-đại Trung-  
cổ). Nơi nào nhân-loại không  
được nghe đến Tin-lành, nơi ấy  
sự nghèo-khổ, bệnh-tật và khốn-  
đốn ngự-trị. Tính ra trong thế-  
giới ngày nay, cứ mười đứa bé  
ra đời thì có đến bảy đứa sanh  
trong gia-đình mà cha mẹ chúng  
chưa hề nghe đến Jê-sus-Christ.  
Lời của Đức Chúa Trời đang bị  
bưng-bít, chỉ một tia nước chảy  
vọt được đến với thế-giới. Ngay  
trong đời sống của bạn là người  
đang đọc bài này cũng có một cái  
gì khao-khát mà vẫn chưa được  
thỏa-mãn vì bạn chưa bao giờ được  
uống cho đã dòng nước sự sống.

« ... đức-tin đến bởi sự người  
ta nghe, mà người ta nghe, là  
khi Lời của Đấng Christ được  
rao-giảng » (La-mã 10 : 17).

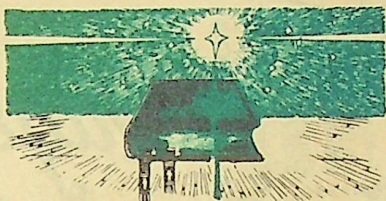
## Dòng nước bị chia-rẽ

Người ta chẳng những đã làm cho Tin-Lành như-bần và bít-lấp ; họ còn làm cho nó bị đứt-đoạn và sai-lạc đến nỗi những sự chia-rẽ ấy rút đi của Tin-Lành khá nhiều năng-lực. Họ đã đoạn chương thủ nghĩa, tức là lấy một phần của Lời Đức Chúa Trời — một giáo-ly, một chính-thề, một tập-tục hay phương-pháp — và quá ư nhấn mạnh điểm ấy đến nỗi gây nên sự chia-rẽ. Chúng ta cần quay lại với Lời của Đức Chúa Trời trong tất cả sự thuần-khiết và toàn-bích của Lời ấy. Người ta không thể nào hoang-phí một cách ích-kỷ bằng cách sử-dụng Lời của Đức Chúa Trời theo ý riêng của mình. Không, họ phải để cho Lời Đức Chúa Trời chảy trên cái dòng trọn vẹn của nó trong đời sống của mỗi người.

« *Cả Kinh-Thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi-dẫn — hay : hà hơi vào — có ích cho sự dạy-dỗ, bẻ-trách, sửa-trị, dạy người trong sự công-bình* » (II Tim. 3 : 16).

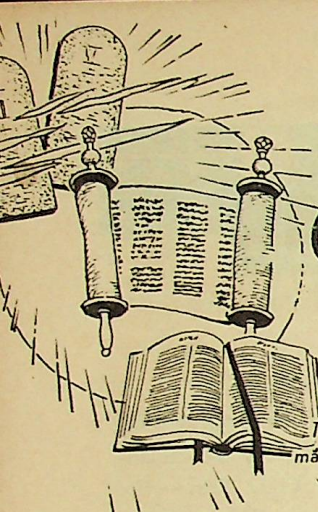
### Hãy quay về với nguồn của Tin-Lành

Sở dĩ người ta không có năng-lực để đạt đến cái tiêu-chuẩn lý-



tưởng mà mình mong đạt đến chỉ vì họ không uống lấy Lời thuần-khiết của Đức Chúa Trời — tức là Kinh-Thánh. Làm thế nào chúng ta phục-hồi được năng-lực ấy ? Bằng cách quay trở về với cái năng-lực ấy. Dòng sông của chúng ta rất cuộc đều bốc hơi lên thình-không, vớt bỏ lại mọi rác-rến dơ-bẩn thề nào, chúng ta cũng có thể quay về với KINH-THÁNH, vớt - bỏ mọi giáo-ly phạm-trần, mọi tập-tục và triết-ly của người. Đó là phương-pháp DUY-NHỨT để loài người có thể trở thành một tân-tạo vật, và có năng-lực để ảnh-hưởng đến những kẻ khác trong con đường của Đấng Christ vậy.

« *Vậy, Đức Chúa Jêsus đáp rằng : Ta là Đường đi, Chân-ly và Sự Sống ; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha* » (Giăng 14 : 6).



# Quyền Sách Chỉ-Nam

Ta sẽ dạy-dỗ người, chỉ cho người con đường phải đi;  
mắt ta sẽ chăm-chú người mà khuyên dạy người.

Thi-thiên 32 : 8

**K**HI các bạn mua một máy-móc hay một dụng-cụ, chẳng hạn một chiếc xe Honda hay một chìa-khóa mở hộp, người ta thường biểu các bạn một quyền sách chỉ cách dùng mà ta gọi là quyền chỉ-nam. Người ta thường khuyên bạn đọc quyền sách chỉ-nam ấy trước khi ráp máy-móc chiếc xe hoặc sử-dụng vật mà bạn mới mua. Bạn cũng là người khôn-ngoan nếu bạn đem cất kỹ-lưỡng quyền sách chỉ-nam ấy đề sau này sẽ dùng đến; chẳng hạn như chiếc xe hay vật bạn mua dùng kia có gì trục-trặc chắc chắn ý-nghi đầu-tiên của bạn sẽ là: «Không biết quyền sách chỉ-nam đâu rồi nhỉ?» Bạn tin-cậy những gì chỉ-dẫn trong quyền

sách ấy vì nó được soạn ra do một nhà chế-tạo đã quen-thuộc và nắm vững tất cả những bộ-phận trong món hàng họ bán ra. Nếu có ai bán máy-móc cho khách hàng mà lại không có quyền chỉ-nam hẳn ta sẽ gọi người ấy là «dại.»

KINH-THÁNH là Quyền Sách Chỉ-Nam của Đức Chúa Trời cốt đề sử-dụng với cái «bộ máy» huyền-diệu mà ta gọi là *con người*. Trong những trang thiêng-liêng của Quyền Sách ấy bạn tìm thấy con người từ đâu mà đến, ai đã sáng-tạo nên họ, và rồi đây họ sẽ đi về đâu. Và Quyền sách ấy cũng còn dạy cho con người biết làm thế nào để trở thành một công-cụ hữu-hiệu

cho sự vinh-hiền của Đức Chúa Trời. Nó cho loài người biết rằng bởi đức-tin nơi sự chết và sự sống lại của Đức Chúa Jê-sus-Christ, con người có thể được cứu-rỗi và sống một cuộc đời phục-vụ đắc-lực. Ngoài ra Quyền Sách Chỉ-Nam này không có một chỗ nào khác chỉ cho loài người biết làm thế nào để có sự sống đời đời. Thật Quyền Sách này có một công-dụng vinh-cửu. Nó giúp chúng ta ý-kiến làm sao có thể cứ tiếp-tục sống một cuộc sống công-hiệu hơn hết, và phải xoay-sở ra sao trong nghịch-cảnh. Không một quyền sách nào khác đáng cho chúng ta tin-cậy bằng Quyền Kinh-Thánh để giúp chúng ta những ý-kiến và chỉ-thị toàn-hảo, vì Kinh-Thánh được

chính Đấng Tạo hóa tối-linh viết ra.

Nguyên mỗi một độc-giả trước hết tìm thấy trong Kinh-Thánh phương-pháp để được cứu-rỗi. Và tiếp theo nguyện Chúa giúp họ tìm thấy trong Quyền Sách này những khuôn vàng thước ngọc hướng-dẫn cho đời sống Cơ-đốc của họ cứ tiến-hành một cách an lành và hữu-hiệu. Cuối cùng nếu có gì trục-trặc sai-quấy, nguyện Chúa cho họ quay về ngay với Quyền Sách Chỉ-Nam này để tìm sự hướng-dẫn tối cần-thiết.

Bạn thân-mến, bạn đã quen thuộc nằm lòng Kinh-Thánh chưa? Bạn có *hoàn-toàn tin-cậy* nơi Tác-giả của Quyền Sách Chỉ-Nam này chưa?

## ÁNH SÁNG, SỰ SỐNG VÀ HI-VỌNG

MỘT quan Ấn-Độ nọ được nghe về Đấng Cứu-thế, liền bảo rằng: « Đường Jê-sus tốt đẹp lắm, nhưng tôi phải bước theo đường xưa của dân Ấn-Độ suốt đời tôi và tôi sẽ theo cho đến mãi mãi. » Năm sau, lúc gần kề sự chết, ông mời một giáo-sĩ đến bảo: « Bây giờ tôi có thể quay về đường Jê-sus không? Đường tôi chấm dứt tại đây rồi! »

Khi chúng ta bước vào trùng sự chết thiếu Đấng Christ thì không có ánh-sáng, sự sống và hi-vọng nào, nhưng với Ngài thì sẽ tìm được ánh-sáng, sự sống và hi-vọng!



## Chớ như con ngựa



(Tiếp theo trang 13)

yếu-chỉ nữa. Tôi sẽ chịu báp-têm buổi sáng rồi buổi chiều sẽ vào bệnh-viện. Tôi sẽ sẵn sàng trước số-phận, và vợ tôi sẽ thỏa lòng.

Ông Hu, vị Mục-sư của nhà tôi, đến gặp riêng tôi. Ông biết tôi không còn sống bao lâu nữa, và ông nóng-nảy muốn biết chắc xem tôi có mối quan-hệ gì giữa bản thân tôi với Đấng Christ chưa. Nghe ông Mục-sư giảng-luận tôi không cảm-động tí nào; tôi chỉ muốn ông nói cho mau rồi. Sau đó ông Mục-sư yêu-cầu tôi cùng quý xuống với ông để cầu nguyện.



Ông Woo đang nói chuyện với ông Louis Pang nhân viên Hội Truyền-giáo Hải-ngoại về cách phò-biến tạp-chí ĐĂNG-THÁP đến nhiều nơi trên thế-giới.

Khi chúng tôi quý xuống rồi ông Mục-sư hỏi tôi: " Ông có thể cầu-nguyện không ?"

Con người kiêu-ngạo và ngoan-cố này liền đáp: « Được chớ ! »

Thật ra, mặc dầu tôi không sẵn-sàng để thú-nhận, nhưng từ trước chưa bao giờ tôi cầu-nguyện cả. Đây là lần đầu-tiên tôi trực-tiếp thưa chuyện với Thượng-Đế. Tôi bắt đầu nói: « Kính lạy Đức Chúa Trời của con. »

Nhưng rồi tôi không thể nói chi hơn nữa. Ý-chí cương-ngạnh của tôi đã đối-đầu với vị Chủ-tê của nó. Những bức tường bảo-vệ con người của tôi sụp-đổ, và tôi òa lên khóc một cách hết sức thâm-thiết. Khi Đức Chúa Trời đã khải-thị Chính Minh Ngài cho tôi, tôi mới nhìn thấy chính sự ngu-dại của tôi. Chẳng mấy chốc những dòng nước mắt biến thành nỗi hân-hoan, và tôi bắt đầu một cuộc sống mới trong Đấng Christ.

Trên đây là câu chuyện trước đây mười năm, mười năm mà tôi

đã học được bài học về Đức Chúa Trời hoạch-định mọi sự cho tôi và giúp-đỡ tôi. Chúa bắt đầu bằng cách chữa lành bệnh trong thân-thể tôi đến nỗi tôi không cần đến việc giải-phẫu nữa. Và từ đó cho đến nay Đức Chúa Trời vẫn luôn luôn phù-hộ tôi.

Chẳng hạn mới trong tuần nay, tôi cần có một truyện ngắn cho tạp-chí ĐĂNG-THÁP, và tôi hết sức cầu-nguyện xin Chúa giúp tôi có kịp một bài do sự đóng góp của một trong những biên-tập viên của chúng tôi. Cho đến trước ngày phải trao bản thảo cho nhà in mà tôi vẫn chưa được Chúa trả lời. Tôi không biết mình có nên cố-gắng tự sáng-tác một truyện không, nhưng, rồi một người bạn

đến thăm nên không viết lách gì được cả. Sáng hôm sau tội đến văn-phòng của tôi, lo-lắng không biết phải làm thế nào, và tại đó tôi bắt gặp một truyện ngắn hết sức thích-hợp do một tác-giả mà trải qua nhiều tháng trời tôi không được tin chi cả gởi đến. Quả Đức Chúa Trời đã nhậm lời cầu-nguyện của tôi qua chuyện thư buổi sáng hôm ấy.

Ôi, còn gì thỏa-mãn bằng đồng công cộng-tác với Đức Chúa Trời thay vì hành - động để chống - nghịch Ngài — còn gì thỏa-mãn bằng tin-cậy nơi sự cứu-rỗi đời đời của Ngài và tìm cách phổ-biến Tin-Lành này cho kẻ khác ! (Trích dịch báo ĐĂNG-THÁP số 10/1967)

## *Chiến-tranh biệt cố-hương*

*Họa vận bài thơ « Chiến-tranh biệt cố-hương »  
của ông Lưu-Tụy đăng trên R. Đ. số 31*

*Nhân-loại trần-gian quá đoạn-trường !  
Sa-tan gây chiến khắp ngàn phương ;  
Người vì tạm trú, cam đành chịu,  
Chúa chữa hồi-lai, quá nhún nhường !  
Nhân-thế đại-khờ đâu có biết ;  
Sa-tan lạnh-lợi quá hùng-cường.  
Bao giờ Chúa đến trần-gian nữa ?  
Cứu kẻ tin Ngài thượng cố-hương.*

MAI-DƯƠNG-TUYẾT

## Ngày Xuân nói chuyện con người

(tiếp theo trang 17)

màng lưu tâm đến những điều có giá-trị vĩnh-cửu? Cuộc đời của bạn đang được Jê-sus-Christ — Đấng đã vì cơ bạn chịu chết trên thập-tự giá — nắm lấy quyền-bính hay đang bị những hoàn-cảnh và thời-thế của chính bạn chi-phối? Phải chăng bạn là sản-phẩm của thế-kỷ hai mươi hay là của Đấng Christ? Bạn há không khó chịu trước cái ý-nghĩ rằng những người chung quanh bạn, nhà trường của bạn, nền văn-hóa của bạn đã tạo nên bạn? Tôi không nói về cách bạn ăn-uống đâu, nhưng nói về cách bạn sử-dụng chính đời sống của bạn. Nói

như thế không có nghĩa là tôi không quan-tâm đến tác-dụng của văn-hóa trên đời sống bạn, nhưng tôi muốn khuyến-cáo bạn, mặc dầu bạn sống trong hoàn-cảnh nào đi nữa, xin đừng để cho ảnh-hưởng của hoàn-cảnh ấy quyết-định tương-lai của đời sống bạn.



Có một Vị-phàm có thể thay đổi toàn-diện cuộc sống nội-tâm của bạn: đó là Jê-sus-Christ. Bạn hãy mở cửa lòng mình mời Ngài ngự vào để làm Chúa và Cứu-Chúa của bạn, Ngài sẽ tạo nên một cuộc sống mới trong bạn, một hoàn-cảnh mới hẳn chung quanh bạn bất cứ bạn ở nơi nào, bất cứ bạn đang làm việc gì, dù cho bạn đang phải đối đầu với những gian-lao nguy-hiêm đến đâu đi nữa. Cái hoàn-cảnh mới mà Đức Chúa Jê-sus sẽ tạo nên cho bạn sẽ vượt hẳn bất cứ hoàn-cảnh



nào khác trong đời sống bạn. Chính Đức Chúa Jê-sus-Christ đã phán rằng: «Này, ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với ta» (Khải 3:20). Một khi Đức Chúa Jê-sus ngự trong lòng bạn, Ngài đã hứa gì? Jê-sus-Christ sẽ ngự trong bạn,

và bạn sẽ ở trong Ngài, bấy giờ bạn sẽ có thể đồng thanh với thánh Phao-lô mà nói rằng: «Ai ở trong Đấng Christ, nầy là người dựng nên mới; những sự cũ đã qua đi, nầy mọi sự đều trở nên mới» (II Cô-r. 5:17). Dám mong trong năm mới nầy bạn sẽ có thể nói như thế.

Mục-sư BEN HADEN



Đọc xong bài trên đây nếu quý vị muốn tiếp-nhận Jê-sus-Christ làm Cứu-Chúa của mình xin thành-tâm cúi đầu xuống ngay nơi quý vị đang ở và cầu-nguyện với Thượng-Đế mấy lời đại để như sau:

Kính lạy Đức Chúa Trời, con nhận biết con là một tội-nhân trước mặt Ngài; con không sao có thể làm được điều lành mà mình muốn làm. Con tin rằng Đức Chúa Jê-sus đã chịu chết trên thập-tự giá để chuộc tội cho con. Xin Chúa cứu con, thay-đổi lòng con, và cho con được làm con cái của Đức Chúa Trời. Con rất tạ ơn Ngài. Nhơn danh Đức Chúa Jê-sus-Christ. A-men.

## Xin Bạn Đọc Chú ý:

Sau khi đọc tập RANG-ĐÔNG nầy, nếu bạn muốn tìm Chúa hoặc tìm hiểu thêm về giáo-lý Tin-Lành, xin bạn liên-lạc với vị Mục-sư tại chi-hội Tin-lành nơi bạn ở, hoặc nếu bạn là quân-nhân xin liên-lạc với Mục-sư Tuyên-ý Tin-Lành nơi Quân-khu hoặc vùng Chiến-thuật của bạn để được chỉ-dẫn thêm những điều cần-thiết. Hoặc nếu tiện, xin bạn cứ viết thư về cho bản báo để được tặng thêm những sách nhỏ cất nghĩa chân-lý cứu-rỗi theo địa-chỉ dưới đây:

**Ông NGUYỄN-VĂN-VẠN**  
Chủ-nhiệm RANG-ĐÔNG  
5113 đường Hòa-Hung  
SAIGON

Ban Hợp-ca của Hội-thánh Pleiku  
trong đêm Kỷ-niệm Chúa Giáng-  
sinh 1967.



Quang cảnh buổi lễ trong nhà thờ  
Qui-Nhon.

Nhân-viên Hội Biểu-tặng Kinh-  
Thánh tại Việt-Nam



Mục-sư Tuyên-Ủy Nguyễn-  
Linh hiệp lực với tổ-chức Xã-  
hội Tin-lành, phân-phát tặng-  
phẩm và ủy-lao khu nhà cháy  
trong trại Gia-bình Lê-vân-  
Duyệt vào sáng 7-10-1967.



Kỷ-niệm buổi nhóm đặc-biệt  
của Quân-nhân Tin-Lành Quảng-  
tín vào chiều ngày 25-12-67



Đêm 'Nô-ên tại Nhà Thờ  
Tin-Lành Mỹ-Tho.